

Hồi Thứ Nhất

NÚI HOANG HÀO KIẾT TRỪ ỨNG CẦU
DỘC ĐƯỜNG TỶ KIẾM GẶP ANH HÙNG

T háng sáu năm Càn Long thứ mười tám đời nhà Thanh, trong nội viện phủ tổng binh huyện Phù Phong tỉnh Thiểm Tây, một cô bé mười bốn tuổi tung tăng vừa đi vừa nhảy về phía thư phòng của thầy giáo. Sáng nay, thầy đã giảng xong đoạn viết về trận Xích Bích trong sách Tư Trị Thông Giám, lại kể thêm mấy truyện về Gia Cát Lượng trên tức Chu Du. Lẽ ra thì sau giờ Ngọ không còn bài vở gì nữa, nhưng cô bé đang hứng thú muốn nghe thầy kể tiếp truyện Tam Quốc Chí.

Lúc này đang là mùa hè nóng nực, tứ bề im phăng phắc, không một chút gió. Cô bé đi đến phía ngoài thư phòng, sợ thầy ngủ trưa chưa dậy nên không dám gõ cửa ngay. Cô nhẹ nhàng vòng ra cửa sổ, lấy cây trâm vòng trên tóc xuống, khoét một lỗ nhỏ trên cửa sổ dán giấy, áp mắt vào đó mà nhìn.

Cô bé thấy thầy giáo đang ngồi xếp bằng trên ghế, mặt hơi mỉm cười. Thầy nhẹ vẫy tay phải, một tiếng “Tạch” nhẹ nhàng vang lên như có một vật gì đó bắn dính lên vách. Cô bé nhìn về hướng phát ra âm thanh, thấy trên tường đối diện có mấy chục con ruồi xanh đang nằm yên không động đậy. Cô ngạc nhiên, chăm chú nhìn kỹ, lại thấy trên lưng mỗi con ruồi đều ghim một mũi kim châm rất mảnh, mảnh như sợi tóc. Kim cực kỳ nhỏ, khoảng cách lại xa như thế, đáng lẽ khó mà nhìn rõ được, nhưng bây giờ đã là giờ Mùi, ánh sáng mặt trời rọi chênh chếch từ cửa sổ vào, nên những mũi kim châm bằng vàng đó phản chiếu ánh sáng lấp lánh.

Đám ruồi trong thư phòng vẫn bay qua bay lại, phát ra những tiếng vo ve khó chịu. Tay của thầy giáo lại vẫy một cái, nghe một tiếng “Tạch”, một con ruồi nữa ghim lên vách.

Cô bé cảm thấy trò chơi này thú vị vô kể, bèn chạy vào cửa lớn, vừa đẩy cửa vào vừa kêu thật to: “Thầy ơi! Thầy dạy con chơi với”!

Cô bé này tên là Lý Nguyên Chỉ, là con gái duy nhất của quan tổng binh Lý Khả Tú. Lý tổng binh sinh con trong thời gian làm tham tướng ở biên ải phía tây, nên đặt tên như thế để kỷ niệm nơi có dòng Nguyên Giang, mọc nhiều cây bạch chỉ.

Còn thầy giáo Lục Cao Chỉ là một bậc túc nho chừng năm bốn năm tuổi. Thường ngày hai thầy trò bàn luận cổ kim rất hợp ý nhau. Chiều nay Lục Cao Chỉ không chịu nổi đám ruồi xanh quấy rầy, bèn phóng kim châm ghim chết mấy chục con, nào ngờ bị cô bé học trò lấp ngoài cửa sổ nhìn trộm được.

Ông đã nhìn thấy gương mặt trái xoan thanh tú hồng hào của Lý Nguyên Chỉ

ra vẻ rất hưng phấn, nhưng vẫn giả vờ thản nhiên nói: “Sao con không đi chơi với đám bạn gái đi? Lại muốn nghe tiếp chuyện Gia Cát Lượng ba lần trên tức Chu Du hay sao?”

Lý Nguyên Chỉ nài nỉ: “Thầy ơi! Thầy dạy cho con chơi trò này đi”.

“Trò chơi gì?”

“Trò chơi dùng kim châm phóng chết ruồi đó”. Cô bé vừa nói xong đã khiêng một cái ghế tới chỗ vách tường, nhảy phắt lên đứng nhìn. Nhìn tỉ mỉ một hồi, cô bèn rút kim châm trên mình lủ ruồi xuống, lấy giấy lau chùi sạch sẽ, trả lại cho thầy giáo rồi nói: “Thưa thầy! Con biết rồi, đây không phải trò chơi gì đâu, mà là một loại võ công rất cao minh. Thầy phải dạy cho con thôi”. Cô cũng thường theo cha ra võ trường luyện phép cưỡi ngựa bắn cung, biết qua chút ít võ nghệ.

Lục Cao Chỉ mỉm cười: “Nếu con muốn học võ công, thì trong vòng mấy trăm dặm quanh thành Phù Phong này, còn ai giỏi võ hơn gia gia của con đâu?”

Lý Nguyên Chỉ cãi: “Gia gia chỉ biết dùng cung tên để bắn chim ưng, chứ không biết dùng kim châm để bắn ruồi. Nếu thầy không tin, thì đi với con mà hỏi gia gia, thử xem ông ấy có biết hay không”.

Lục Cao Chỉ im lặng hồi lâu, biết cô học trò này thông minh lanh lợi, lại quen được nuông chiều nên hành động có thiếu phần suy nghĩ. Tuổi của cô chưa đủ lớn nhưng cũng không còn nhỏ, nên mỗi khi nhõng nhẽo thì khó mà đối phó được. Ông đành gật đầu bảo: “Được rồi! Sáng mai con đến đây, thầy sẽ dạy cho. Còn bây giờ thì con đi chơi đi, tuyệt đối không được nói cho ai biết chuyện bắn ruồi này. Nếu bất luận là ai biết được, thầy sẽ không dạy cho con nữa”.

Quả thật Lý Nguyên Chỉ không kể ai nghe chuyện này. Cô bé háo hức suy nghĩ cả đêm, nên mới sáng sớm hôm sau đã chạy ngay vào thư phòng của thầy giáo. Nhưng khi đẩy cửa vào thì cô không thấy bóng dáng thầy đâu, chỉ thấy trên bàn có một tờ giấy được chặn lại bằng hoàng, bèn cầm lên xem. Trên tờ giấy viết:

Đệ tử Nguyên Chỉ! Con thông minh, lanh lợi, hiếu học, ham hỏi. Được một học trò như thế này, kẻ làm thầy không đòi hỏi gì hơn nữa. Nhưng mặc dù con có tấm lòng rộng, ta lại không có kiến thức nhiều. Ba năm tạm trú nơi này mạo nhận làm thầy, ta hổ thẹn không dạy được con gì cả. Duyên của chúng ta có thể đến đây là hết, hẹn ngày sau gặp lại. Con thông minh ứng biến có thừa, nhưng định lực còn chưa đủ, sau này phải tu tâm dưỡng tánh cho nhiều. Việc này con phải nhớ kỹ. Thầy Lục Cao Chỉ viết.

Lý Nguyên Chỉ đọc xong lá thư, ngẩn ra không biết nói gì. Khóe mắt cô bé đã ứa lệ, trong lòng giận dữ chỉ muốn la lên: “Con bị thầy gạt rồi! Con không chịu đâu”!

Đúng lúc đó, đột nhiên cửa phòng mở ra, một người lão đạo tiến vào, bước chân không vững. Đó chính là người đã để thư lại rồi bỏ đi, Lục Cao chỉ tiên sinh.

Sắc mặt ông trắng xanh, cả người vấy máu, cố gắng bước tới một cái ghế, lão đảo mấy cái rồi vịn ghế ngồi phệt xuống đất.

Lý Nguyên Chỉ kinh hãi kêu lên: “Thầy”!

Lục Cao Chỉ nói nhỏ một câu: “Đóng cửa lại, đừng lên tiếng”! rồi nhắm mắt lại, không nói năng gì nữa.

Dù sao thì Lý Nguyên Chỉ cũng là con nhà võ, quen sử đao thương, tuy đang sợ mất hồn nhưng vẫn nghe lời thầy, đóng chặt cửa lại.

Lục Cao Chỉ cố hít một hơi rồi nói tiếp: “Lý Nguyên Chỉ! Tình thầy trò giữa chúng ta đã hơn ba năm rồi, đối xử với nhau cũng không tệ. Ta cứ tưởng duyên phận đã hết, nào ngờ phải gặp lại nhau ngay tức khắc. Chuyện này có liên quan đến sinh mạng, con có thể giữ kín miệng, không nói ra một chữ hay không”? Nói dứt câu, ông đưa mắt nhìn chăm chú cô bé.

Lý Nguyên Chỉ đáp: “Thầy cứ dặn, con xin nghe”.

“Con hãy nói với gia gia là ta mắc bệnh, phải nghỉ ngơi nửa tháng”.

Lý Nguyên Chỉ gật đầu.

Lục Cao Chỉ nói tiếp: “Con bảo gia gia đừng mời đại phu, tự ta sẽ lo liệu lấy”. Một hồi lâu, ông lại bảo: “Con đi đi”.

Đợi cô bé rời khỏi, Lục Cao Chỉ mới lấy ra mấy loại thuốc, đắp lên vết thương trên cánh tay trái của mình, rồi dùng vải buộc chặt lại. Không ngờ mới cố sức một chút, trước mắt ông đã tối sầm lại, miệng thổ ra một vũng máu.

o O o

Người gia sư này tên thật là Lục Phi Thanh, vốn là một đại hiệp phái Võ Đang. Thời tráng niên ông hành hiệp trượng nghĩa ở vùng Giang Nam, danh trấn giang hồ, cũng là một nhân vật nổi tiếng của Đồ Long Bang.

Đồ Long Bang là một hội kín chống đối triều đình nhà Thanh, vào đầu triều Ung Chính có thanh thế rất lớn. Sau này hai triều Ung Chính và Càn Long trấn áp dữ dội, cuối cùng đến năm thứ bảy đời Càn Long thì Đồ Long Bang phải giải tán, khi đó Lục Phi Thanh trốn chạy về vùng biên cương này.

Triều đình phái người đi lùng xét các nơi. Vì họ Lục là người cần mật lại có võ công cao cường nên mới thoát khỏi đại nạn, nhưng vẫn bị Thanh triều tiếp tục điều tra truy bắt. Ông nghĩ đến câu: Đại ẩn thì ẩn nơi triều đình, trung ẩn thì ẩn nơi thị tứ, còn tiểu ẩn thì ẩn nơi hoang dã; nên giả danh xin vào trong phủ Lý Khả Tú mà dạy học. Quan quân triều đình chỉ lùng sục những nơi lục lâm, chùa miếu, tiêu cục, võ trường, chứ không sao ngờ một ông giáo trông già nua yếu đuối như thế này lại là một khâm phạm võ công trác tuyệt.

Đêm qua, Lục Phi Thanh biết mình đã để lộ hành tung, không thể ở lại đây

được nữa, bèn quyết định viết thư cáo biệt, chuẩn bị hành trang. Hành lý của ông rất đơn giản, chỉ có mấy bộ y phục và thanh Bạch Long Kiếm. Ông buộc tất cả thành một bao, đợi đến canh hai sẽ đi tìm một nơi thanh tịnh khác.

Ông ngồi xếp bằng trên giường, nhắm mắt dưỡng thần. Lúc xa xa đã nghe tiếng trống cầm canh, đột nhiên ngoài cửa sổ có tiếng sột soạt, hình như có người đang từ ngoài tường nhảy vào. Lục Phi Thanh lập tức nhảy xuống giường, tiện tay giắt gọn lại vật áo bào, còn tay kia nhẹ nhàng rút cây Bạch Long Kiếm ra.

Ngoài cửa sổ bỗng có người đồng dặc lên tiếng: “Lục lão đầu! Người cứ tưởng làm con rùa ở đây rúc đầu suốt đời là người ta không tìm được hay sao? Hãy ngoan ngoãn theo bọn ta lên kinh thành mà trả mấy món nợ”.

Lục Phi Thanh đã biết người đến đây không phải tay vừa, mà cũng không phải chỉ có một người. Dịch đang đứng ngoài hờm sẵn, không ra thì không được, mà theo cửa đi ra thì bị tập kích ngay, nên ông liền thi triển công phu Bích Hồ Du Tường, nhẹ nhàng trườn lên dọc vách, nắm lấy kèo nhà. Ông vận khí vẩy tay đánh lên một chưởng, ngói lập tức vỡ nát bay tứ tán, rồi theo ngói vỡ mà nhảy lên mái nhà. Người đang đứng dưới “Úi chà” một tiếng, phóng vọt một mũi tịt tiến rồi quát lớn: “Biết điều thì đừng chạy”!

Lục Phi Thanh nghiêng mình né ám khí rồi hạ giọng nói: “Mời mấy ông bạn theo ta”. Ông lập tức thi triển khinh công Đề Tung Thuật chạy về phía ngoại thành, ngoái đầu lại nhìn thấy ba bóng người đuổi theo.

Ông chạy một hơi sáu bảy dặm, ba người phía sau vừa đuổi vừa la hét: “Lão họ Lục kia! Người cũng là một nhân vật hữu danh, sao lại cấp đất mà chạy trốn như thế? Chẳng đếm xỉa gì đến mặt mũi nữa hay sao”?

Lục Phi Thanh không lý gì đến những lời chửi bới, cứ dẫn ba người chạy đến một ngọn đồi ở phía tây thành Phù Phong. Ông muốn dụ địch thủ đến nơi hoang vắng để tránh kinh động người trong phủ, đồng thời cũng kéo hết chúng ra mặt, tránh tình trạng mình ở ngoài sáng còn địch nấp trong bóng tối, đỡ bị đối phương ám toán. Hơn nữa, chạy như thế cũng có thể biết địch có bao nhiêu người và võ công thế nào.

Ông đột ngột tăng tốc, chỉ trong khoảnh khắc đã xa thêm mười trượng. Nghe tiếng bước chân chạy theo thì biết trong ba tên địch có một cao thủ, còn hai tên kia vào hạng tầm thường.

Chạy lên tới đỉnh đồi, Lục Phi Thanh bèn cầm thanh Bạch Long Kiếm trở vào trong vỏ. Ba tên đuổi theo cũng đã chạy đến, thấy ông dừng lại cũng không dám đến quá gần, liền đứng thành hình tam giác, một người phía trước, hai người hơi lùi phía sau. Dưới ánh trăng, Lục Phi Thanh chăm chú nhìn tên đứng trước, thấy đó là một người vừa lùn vừa ốm, tuổi khoảng trên dưới năm mươi, da mặt đen nhánh, hàng ria trên môi giống như đuôi én, dài không hơn một tấc. Tên này ra dáng nhanh nhẹn khỏe mạnh, mà tướng mạo cũng hơi quen thuộc. Còn hai tên phía sau

thì một cao ngầu, một mập mạp.

Tên lùn ồm ồm mở miệng trước: “Lục lão anh hùng! Chớp nhoáng đã mười tám năm rồi, còn nhận ra Tiêu Văn Kỳ này không?”

Trong lòng Lục Phi Thanh nhói lên một cái: Quả nhiên là hấn.

Tiêu Văn Kỳ là đệ tam ma trong Quan Đông Lục Ma. Mười tám năm trước, hấn ở Trực Lệ, vô cớ giết hại nhiều người, rủi ro gặp phải Lục Phi Thanh ra tay cản trở. Lần đó Lục Phi Thanh hạ thủ lưu tình, chỉ đánh hấn một chưởng chứ không lấy mạng. Thế mà Tiêu Văn Kỳ coi đó là mối nhục, đã thề phải báo thù. Lần này Tiêu Văn Kỳ nhận lời mời của một nhà đại quan vùng Giang Nam, đi về phía bắc Thiên Sơn để tìm một người quan trọng. Dọc đường, hấn ngẫu nhiên gặp mặt Lục Phi Thanh, nhận ra ông nhưng lại không báo cho quan phủ và tổng binh Lý Khả Tú ở địa phương biết. Hấn chỉ gọi thêm hai cao thủ của triều đình ở Thiểm Tây, tự đến bắt người để trả thù.

Lục Phi Thanh chấp tay đáp: “Thì ra là Tiêu tam gia! Mười mấy năm trời không gặp, ta nhận không ra nữa. Còn hai vị này là ai, Tiêu tam gia có thể giới thiệu cho biết hay không?”

Tiêu Văn Kỳ cười khẩy rồi hứ một tiếng, chỉ tên mập nói: “Đây là La Tín huynh đệ kết nghĩa của ta, được thiên hạ xưng tụng là Thiết Bối La Hán”. Rồi hấn chỉ sang tên cao nói tiếp: “Còn đây là Ngọc phán quan Bối Nhân Long, Bối nhị gia, hào kiệt vùng Lương Hồ. Các vị làm quen đi”.

La Tín chào được một câu: “Ngưỡng mộ đã lâu”. Còn Bối Nhân Long chỉ ngửa mặt lên trời cười nhạt.

Lục Phi Thanh nói: “Nửa đêm mà được ba vị bất ngờ đến thăm, không biết có điều chi chỉ giáo?”

Tiểu Văn Kỳ lạnh lùng nói: “Lục lão anh hùng! Mười tám năm trước ta đã được lãnh giáo một chưởng, chỉ trách mình học nghệ chưa thông, nhưng may mà xương cốt cứng cáp nên chưa đến nỗi mất mạng. Mấy năm gần đây ta có luyện được mấy chiêu quyền cước, mong ông đừng chê bai mà chỉ giáo cho lần nữa. Đó là việc tư. Ông lại lừng danh thiên hạ, triều đình cũng muốn mời ông đến để hỏi thăm vài vụ công án, nên ba người chúng ta cũng muốn nghênh đón đại giá về kinh. Đó là việc công”.

Lục Phi Thanh biết rõ, chuyện đêm nay không dùng võ lực thì không xong được. Nhưng ông vốn là người rất thâm trầm, mấy năm nay lo âu phiền toái đã nhiều nên xử sự lại càng cẩn trọng, bèn chấp tay đáp: “Tiêu tam gia! Hai ta đều đã ngoại ngũ tuần rồi. Năm xưa ta đắc tội một lần, bây giờ nghiêng mình xin lỗi vậy”. Nói xong ông bèn vái lạy rất thành khẩn.

Bối Nhân Long hứ một tiếng, lớn tiếng thóa mạ: “Hèn mạt vô sỉ”.

Lục Phi Thanh đảo mắt một cái, lạnh lùng nhìn hấn rồi nghiêm giọng nói:

“Lục mỗ đi lại giang hồ đã mấy chục năm, tuy chẳng có tiếng tăm, nhưng suốt đời chưa làm việc gì để bằng hữu võ lâm phải coi thường”. Rồi ông quay lại nói với Tiêu Văn Kỳ: “Tiêu tam gia vừa nói, lần này tìm tại hạ vì cả việc tư lẫn việc công. Nói về việc tư, thì năm xưa chúng ta đều tuổi trẻ hiếu thắng, bây giờ nhắc lại thật không đáng một nụ cười. Tiêu tam gia muốn đòi nợ cũ thì ta đã thành thật tạ lỗi rồi. Còn nói về việc công, thì Lục mỗ không mặt dày đến nỗi đi làm chó săn cho triều đình Mãn Thanh. Các vị muốn lấy mấy khúc xương già này để thăng quan phát tài, thì cứ qua đây mà lấy”. Ông lướt mắt nhìn khắp ba người rồi hỏi: “Chẳng hay ba vị cùng lên, hay là vị nào lên trước”?

Tên mập La Tín hét lên: “Không phải nói nhiều”! Nói chưa dứt câu, hắn đã phóng ra một quyền đánh thẳng tới mặt Lục Phi Thanh.

Lục Phi Thanh hoàn toàn không tránh né, cũng không chống đỡ. Đợi quyền đến cách mặt mình vài tấc, ông mới phát chiêu, tả chưởng chặt vào mạch môn trên cổ tay phải địch thủ.

La Tín không ngờ đối phương phản đòn nhanh đến thế, phải lùi ba bước. Lục Phi Thanh không đuổi theo, nên hắn định thần rồi thi triển Ngũ Hành quyền tiếp tục tấn công.

Tiêu Văn Kỳ và Bối Nhân Long đứng bên quan sát, mỗi người đều có tính toán riêng. Tiêu Văn Kỳ thì một lòng muốn trả thù, mấy năm nay đã cố luyện công phu Thiết Tỳ Bà, bản lãnh khác trước rất nhiều. Nhưng năm xưa hắn đã từng lãnh giáo Vô Cực Huyền Công Quyền của Lục Phi Thanh, biết là không phải tầm thường, nên hắn muốn để La Tín và Bối Nhân Long tiêu hao sức lực của đối phương trước, rồi mình mới ra tay để nắm chắc phần thắng. Còn Bối Nhân Long một lòng muốn bắt khâm phạm, để được quan tuần phủ tiến cử cho thăng cấp.

Ngũ Hành Quyền của La Tín chỉ công không thủ, chiêu này vừa dứt chiêu kia đã đến ngay, không chậm trễ chút nào, cứ theo lẽ tương sinh tương khắc của kim mộc thủy hỏa thổ mà liên lạc không dứt. Hắn đánh mấy quyền không trúng, đột nhiên phát ra một quyền theo yếu quyết chữ Bích trong Ngũ Hành Quyền. Bích quyền thuộc kim, vừa hết lại nối sang Tỏa quyền thuộc thủy. Trong Trường quyền gọi đây là thế Xung Thiên Pháo, chuyên về tấn công thượng bàn.

Chiêu thức của Lục Phi Thanh nhìn thì chậm, nhưng thực tế lại rất nhanh, trong chớp mắt đã qua lại mười mấy chiêu. Võ công của La Tín lẽ ra không thể cầm cự với ông đến mười chiêu, chỉ vì mấy năm nay Lục Phi Thanh đã tu tâm dưỡng tính, hiểu rằng bọn người ham công danh lợi lộc như La Tín trong thiên hạ rất nhiều, thật sự không sao giết xuể, nên trong lúc ra tay đã nhẫn nhịn rất nhiều.

Đến lúc La Tín dùng đến Băng quyền, tiếp theo là một chiêu Hoàn quyền đánh vào trước ngực, thì đột nhiên không thấy bóng dáng đối phương đâu nữa. Hắn vội vã xoay người lại, thấy Lục Phi Thanh đã vòng ra sau lưng mình, bèn vung tay định chụp lấy cổ tay ông mà đấu sức. Hắn tự cho mình thân hình cao to, sức lực

khỏe mạnh, không sợ ngạnh công của đối phương. Nào ngờ Lục Phi Thanh chỉ khê phát phơ tay áo, né tả tránh hữu, không những hấn không nắm được cổ tay ông mà cả y phục cũng không đụng được chút nào. La Tín lo lắng, đột nhiên đổi quyền thành cầm nã thủ, hai tay gấp rút chộp bắt Lục Phi Thanh. Họ Lục vẫn không phát chiêu đánh trả, chỉ xoay trở quanh người hấn mà tránh né.

Được mấy chiêu, La Tín thấy có cơ hội bèn phóng hữu quyền ra, bắt buộc Lục Phi Thanh phải né về bên trái. Hấn lập tức vung tay chụp lấy vai trái ông, vừa chụp trúng đã mừng rỡ trong lòng, lập tức vận thêm lực đạo để kéo đối phương lại. Nào ngờ vừa vận lực, thân hình to lớn của hấn đã văng ra ngoài hai trượng, rơi xuống nghe “bịch” một tiếng nặng nề. Hấn thấy đủ ba mươi sáu ông sao nhấp nháy trước mắt, chỉ biết chống hai bàn tay xuống đất gượng ngồi dậy, rồi cứ ngẩn ra ở đó một lúc lâu, miệng không ngớt lẩm bẩm: “Con mẹ nó! Không hiểu sao mình bị thế này”?

Thì ra Lục Phi Thanh vừa sử dụng một công phu thượng thừa trong quyền thuật nội gia, gọi là Chiêm Y Thập Bát Trật. Nếu công lực đủ thâm hậu, kẻ địch chỉ cần đụng vào áo của mình là phải lập tức văng ngược ra ngoài. Đây là phương pháp tá lực đả lực, mượn thế tấn công của đối phương mà đánh trả. Võ công của Lục Phi Thanh chưa tới mức khiến kẻ địch đụng vào mình đã té nhào, nhưng vừa rồi La Tín dùng hết sức mà nắm vai ông, nên mới bị ông mượn sức mà hất văng đi.

Tiêu Văn Kỳ chau mày quát khê: “La hiền đệ đứng dậy đi”! Còn Bối Nhân Long thì im lặng không nói tiếng nào, chỉ bất ngờ lao lên phía trước, xuất chiêu Song Long Thương Châu phóng cả song quyền tới Lục Phi Thanh.

Nhưng thân hình của Lục Phi Thanh chỉ chớp lên một cái là mất hút, rồi lưng của Bối Nhân Long bị vỗ trúng một cái. Hấn còn nghe phía sau vọng lên tiếng nói: “Người phải luyện thêm mười năm nữa”!

Bối Nhân Long vội vã xoay người lại, nhưng cũng không kịp nhìn thấy Lục Phi Thanh. Hấn chưa kịp thủ thế trở lại đã nghe hai tiếng bịch bịch, trúng hai tát tai vào mặt. Hai cái tát này khá nặng, hai má của hấn lập tức sưng vù.

Lục Phi Thanh gần giọng nói: “Tên tiểu bối này vô lễ, hôm nay ta phải dạy cho một bài học”.

Vì vừa rồi Bối Nhân Long thốt lời vô lễ, nên Lục Phi Thanh vừa xuất thủ đã hiển lộ thân pháp cực nhanh để hấn biết mùi lợi hại. Một cái vỗ lên lưng, hai cái tát vào mặt, chỉ cần vận thêm chút kinh lực là xương cốt Bối Nhân Long phải nát vụn. Nhưng họ Lục là bậc tiền bối võ lâm, không thêm chấp bọn tiểu bối này.

Tiêu Văn Kỳ vừa thấy Bối Nhân Long thất lợi đã vội phóng đến như một mũi tên, người chưa đến mà chưởng phong đã đến trước. Lục Phi Thanh biết tên Quan Đông Đệ Tam Ma này có võ công hơn hấn hai tên kia nên không dám đùa giỡn, lập tức thận trọng thi triển Vô Cực Huyền Công Quyền.

Công phu Thiết Tỳ Bà của Tiêu Văn Kỳ gần đây tiến bộ rất nhiều. Hấn ra

chiêu Thủ Huy Ngũ Huyền công tối, trông thì nhẹ nhàng vô lực, nhưng giữa hư là thực, trong nhu có cương, hễ chạm vào người là ngón tay biến thành thanh sắt. Chiêu này thật sự đã gom đủ sở trường của Thiết Sa Chưởng và Ung Trảo Công.

Lục Phi Thanh thấy công lực của Tiêu Văn Kỳ đã thâm hậu khác xưa, bất giác cất tiếng khen: “Hay lắm”! Ông bèn dùng bộ pháp Hồ Tung Bộ chuyển người tránh né, bước lên một bước đến dưới cánh tay phải của Tiêu Văn Kỳ, dùng hữu chưởng quạt vào dưới nách phải hắn.

Tiêu Văn Kỳ gấp rút đảo người tránh đòn, tả chưởng bảo vệ thân mình, tay phải xuất chiêu Dao Thương Tề Minh, ngón trỏ và ngón giữa đồng thời điểm về Lục Phi Thanh.

Qua lại chừng bảy tám chiêu, Lục Phi Thanh lạng người một cái, rùn xuống phóng chưởng đánh trúng vào trước ngực đối phương. Nhưng ông nảy lòng từ thiện, không nỡ phế bỏ mấy chục năm công lực của Tiêu Văn Kỳ, nên phát chưởng này chỉ dùng năm phần công lực, muốn địch thủ tự biết thua mà rút lui.

Lục Phi Thanh hạ thủ lưu tình, nên chưởng kinh rất yếu, thế đi cũng chậm. Dĩ nhiên Tiêu Văn Kỳ biết rõ đối phương tha mình, nhưng hắn lại thừa cơ đánh lén. Trong lúc Lục Phi Thanh cười ha hả, tay chưa rút lại nên trước ngực lộ sơ hở, Tiêu Văn Kỳ đột nhiên dùng tả chưởng phóng chiêu Lưu Tuyền Hạ Sơn, năm ngón tay chum lại bấu trúng vào ngực trái Lục Phi Thanh.

Trong lúc bất ngờ, Lục Phi Thanh không sao tránh được, trúng phải một chiêu Thiết Tỳ Bà. Nhưng dù sao thì ông vẫn là danh gia phái Võ Đang, trúng đòn mà không loạn, bèn gác chéo song chưởng phong tỏa trước ngực để giảm thế tấn công của Tiêu Văn Kỳ, lùi được một bước, đồng thời điều dưỡng thần khí, không dám giận giữ. Ông biết mình đã trọng thương, nếu nổi cơn nóng giận thì đêm nay chắc chắn mất mạng trên chốn hoang sơn này.

Tiêu Văn Kỳ đã đắc thủ khi nào chịu bỏ qua, quyết không cho đối phương có thời gian nghỉ ngơi điều tức. Hắn lập tức ra chiêu Ngân Bình Sạ Phá rồi Thiết Kỳ Đột Xuất, những chiêu thức lợi hại nhất của Thiết Tỳ Bà.

Lục Phi Thanh hừ một tiếng, rút thanh Bạch Long Kiếm ra, soạt soạt công liên ba chiêu. Tiêu Văn Kỳ cuống quýt nhẩy tránh, rốt cuộc cũng né được hết. Hắn hoảng hốt la lên: "Anh em lên hết đi! Lão già này muốn liều mạng rồi”.

Bối Nhân Long không nói nửa lời, vung ngay đôi Ngô Câu Kiếm chia trên dưới tấn công, tay trái đâm vào yết hầu còn tay phải nhắm vào vùng tim Lục Phi Thanh. Ngô Câu Kiếm tuy gọi là kiếm mà thực sự là hai cái móc câu, nhưng trên móc có thêm mũi kiếm. Ngoài những thế móc, giật, khóa của câu pháp ra, nó còn thi triển được những chiêu thức về song kiếm. Ngô Câu Kiếm không thuộc mười tám món binh khí chuẩn, cực kỳ âm hiểm và rất khó luyện. Người mới luyện rất dễ sơ xuất, nếu không bị móc câu hoặc miếng che tay tự đả thương mình, thì cũng bị vướng víu cổ tay khó mà xuất chiêu được. Nhưng khi đã luyện thành, thì món binh

khí này thật là lợi hại.

Lục Phi Thanh vừa nhìn thấy đôi Ngô Câu Kiếm đã phải lưu tâm để ý, thi triển mấy chiêu Hạnh Hoa Xuân Vũ, Tam Hoàn Âm Nguyệt trong Nhu Vân kiếm thuật tấn công liên tiếp. Lúc đó La Tín lôi cây Thất Tiết Cương Tiên ra, xông vào cùng lúc giáp công.

Lục Phi Thanh không dám để lưỡi kiếm của mình chạm vào cây Cương Tiên trầm trọng, bèn đảo kiếm rất linh hoạt, hốt trúng cánh tay La Tín. Tên mập này la lên một tiếng, nhảy ra ngoài vòng chiến. Tiêu Văn Kỳ móc Thiết Bài ra, gõ đánh “Keng” một tiếng, rồi đập tới gáy của Lục Phi Thanh.

Tiêu Văn Kỳ học võ ở Hàn gia vùng Lạc Dương. Từ đời Hàn Ngũ Nương, môn Thiết Tỳ Bà của Hàn gia đã danh chấn giang hồ. Binh khí này là một cây Tỳ Bà được rèn bằng thép tinh luyện, bản rộng mà hai bên mép lại rất sắc bén, lúc công thì dùng như búa, lúc thủ thì dùng như thuẫn để che đỡ. Trong ruột cây Tỳ Bà có chỗ trống, giấu mười hai mũi Tỳ Bà Đinh. Quả là ba trong một, lợi hại khó lường.

Tiêu Văn Kỳ chê Tỳ Bà là đồ dùng của nữ nhân nên không sử dụng, sợ bị bằng hữu giang hồ lôi ra trêu ghẹo những câu khó nghe. Vì thế hắn đã sáng chế ra một miếng thiết bài, hình thức tuy có khác, nhưng cách thức sử dụng thì giống hệt cây Tỳ Bà của sư môn truyền lại.

Lục Phi Thanh nghe tiếng gió sau gáy, bèn lập tức nghiêng đầu sang trái cho thiết bài đánh vào khoảng không. Ông xoay tay lại, trường kiếm phóng ra, Nhu Vân kiếm thuật thi triển liên miên không dứt. Tiêu Văn Kỳ hoành ngang thiết bài chống đỡ, Bạch Long Kiếm lại thuận theo thế của thiết bài mà đâm tới.

Trong võ thuật, bất kể là quyền cước hay binh khí, nếu muốn biến chiêu thì thường phải thu hồi chiêu trước rồi mới phát ra chiêu sau được. Nhưng Nhu Vân kiếm thuật kỳ diệu ở chỗ bất luận đối phương chống đỡ né tránh chiêu trước như thế nào, chiêu sau vẫn có thể thuận thế xuất ra, giống như tơ trời mềm mại không bao giờ đứt, như mây xuân trôi mãi không dừng.

Bối Nhân Long và La Tín nhìn thấy Tiêu Văn Kỳ bị ép đến loạn cả tay chân, bèn nhanh chóng tập kích sau lưng Lục Phi Thanh. Thế là ba người, bốn món vũ khí: một bài, một tiên, một cặp ngô câu vây ông vào giữa. Lúc này trước ngực Lục Phi Thanh đã ngấm ngấm đau, nội thương bắt đầu phát tác. Tuy rằng Nhu Vân kiếm thuật lợi hại, nhưng vừa ép được người này thì hai người kia lập tức xông tới, không thể không thu chiêu về chống đỡ.

Ông thầm nghĩ: “Không ngờ Lục Phi Thanh ta một đời anh hùng, hôm nay lại mất mạng dưới tay lũ chuột này”. Nghĩ tới chỗ mình vì nhân hậu mà bị ám toán, bất giác ông không nén nổi cơn giận. Nhưng càng tức giận lại càng dễ gặp nguy, ông bèn cố trầm tĩnh lại để suy nghĩ, cho rằng hôm nay dù thua trận nhưng phải cố thoát đại nạn trước đã, dưỡng thương xong rồi sẽ trả thù cũng chưa muộn.

Lục Phi Thanh đã định tâm như thế, không mong giết hết kẻ địch ngay lúc này, lập tức tâm bình khí hòa trở lại. Đối với võ công nội gia thì tâm thần càng ổn định, chiêu thức càng vững mạnh. Bạch Long Kiếm phát ra những chiêu tuyệt diệu, che kín thân mình khắp cả bốn phương tám hướng, bất luận đối phương ba người thế nào cũng không sao tấn công vào được.

La Tín kêu lên: “Tiêu tam ca! Chúng ta cứ bao vây mãi thế này, thì dù đánh không thắng cũng khiến lão phải mệt mỏi mà chết”.

Tiêu Văn Kỳ khen: “Đúng vậy. Lát nữa cho La huynh đệ cắt cái đầu già đó mà đi lập công”.

Bối Nhân Long cũng lên tiếng: “Thanh kiếm của lão tốt lắm. Tiêu tam gia! Cho ta thanh kiếm đó có được hay không”?

Ba tên này vừa tung vừa hứng, coi Lục Phi Thanh như người đã chết rồi, rõ ràng là muốn khích ông nổi giận.

Lục Phi Thanh phóng luôn hai chiêu kiếm về phía La Tín, bắt hấn phải vội vã né tránh, lộ ra một khoảng trống. Ông vung Bạch Long Kiếm sử chiêu Mãn Thiên Hoa Vũ, quay một vòng rộng lớn bảo vệ thân mình, đồng thời vọt đi một cái, nhảy ra ngoài vòng đấu.

La Tín giận giữ quát lên: “Không xong! Lão này muốn chuồn rồi”.

Lục Phi Thanh triển khai khinh công Đề Tung Thuật chạy như bay xuống núi, thoát khỏi vòng vây, biết chắc ba tên này khinh công không bằng mình, không thể đuổi kịp được. Nhưng Tiêu Văn Kỳ ẩn vào nút trên thiết bài, ba mũi Tỳ Bà Đinh bắn ra, bay vù vù tới sau lưng Lục Phi Thanh. Ông vẩy kiếm gạt được hai mũi phía trên, hai chân nhảy lên tránh mũi thứ ba đánh vào hạ bàn. Trên Tỳ Bà Đinh có rất nhiều móc ngược, đã ghim vào thịt thì giống như bắt rết bên trong. Nếu dùng sức rút ra thì phải mất một miếng thịt lớn, nếu đưa tay ra chụp lại càng có hại.

Lục Phi Thanh né được hết ám khí, đang chạy nhanh xuống núi thì chân bỗng loạn choạng một cái, đồng thời trước ngực đau nhói lên, hơi thở khó khăn, trước mắt tối sầm lại.

Ba tên họ Tiêu, họ La, họ Bối thấy ông lão đảo, biết ngay nội thương đã phát tác, bèn cả mừng chạy tới. Lục Phi Thanh phải vung kiếm ngăn đỡ, thế là bốn người lại đấu tiếp mười mấy chiêu.

Lục Phi Thanh thấy mỗi khi mình dùng sức bên tay phải thì ngực trái lại đau nhói, bèn chuyển kiếm sang tay trái, đâm tới Tiêu Văn Kỳ. Ông sử dụng kiếm bằng tay trái, chiêu thức ngược hẳn với lẽ lối thông thường nên Tiêu Văn Kỳ thật sự bất ngờ, phải lui mấy bước. Lục Phi Thanh chớp lấy cơ hội tốt, tay trái liền xuất chiêu Bạch Hồng Quán Nhật đâm vào Bối Nhân Long. Họ Bối nhận biết chiêu này, bèn né sang bên phải. Không ngờ kiếm sử dụng ngược tay nên phương vị ngược theo, cũng hướng về bên phải truy tới. Bối Nhân Long kinh hãi không kịp né

tránh, trong lúc gấp rút phải nhào xuống đất, lăn người mấy vòng ra ngoài, thoát được chiêu đó.

Lục Phi Thanh đang lúc đuổi theo, bỗng nghe tiếng gió lộng lên sau gáy. Thì ra La Tín đã sử chiêu Thái Sơn Áp Đỉnh vung cương tiên đánh xuống. Hai chân của Lục Phi Thanh không động đậy, chỉ ngã thương bàn sang trái, tay phải vung ra phía trước nhanh như điện chớp, điểm trúng vào U Môn huyết của La Tín. Cây cương tiên vẫn đập mạnh xuống, nhưng La Tín đã bị điểm trúng huyết đạo, lập tức bủn rủn toàn thân, năm ngón tay lỏng ra. Cương tiên cứ theo đà đập xuống tảng đá kế bên, rồi bắn ngược lên, văng lửa tung tóe.

Ngay lúc đó ba mũi Tỳ Bà Đinh của Tiêu Văn Kỳ lại bắn tới sau lưng. Lục Phi Thanh nghe tiếng ám khí rít lên rất gấp, biết mình không sao nhảy tránh kịp nữa, bèn tiện tay kéo thân hình mập mạp đang bủn rủn của La Tín qua chống đỡ. Tên mập này trúng hai mũi Tỳ Bà Đinh vào ngực, một mũi vào bụng, chỉ la được một tiếng rồi mất mạng ngay.

Tiêu Văn Kỳ nhìn thấy huynh đệ chết vì ám khí của mình, lại điên cuồng tung thiết bài đập tới Lục Phi Thanh. Đôi ngô câu của Bối Nhân Long cũng tham gia công kích.

Trường kiếm của Lục Phi Thanh vừa đâm ra, Bối Nhân Long thấy thế kiếm lợi hại bèn né sang bên trái, nhưng thiết bài của Tiêu Văn Kỳ đã đánh tới nơi. Lục Phi Thanh biết mình quay lại chống đỡ thì Bối Nhân Long lại thừa thế đánh tiếp. Cứ thế kéo dài thì không lợi, vì tuy rằng kẻ địch đã ít đi một người, nhưng vết thương của mình mỗi lúc một đau hơn. Ông quyết định không quay lại đỡ, chỉ khom người ra trước để giảm bớt đà tới của thiết bài, nhưng không né được hoàn toàn. Mép bén như dao của thiết bài đã vạch một đường lên vai trái của ông.

Tiêu Văn Kỳ còn chưa kịp mừng, một luồng sáng trắng đã chớp lên, Bạch Long Kiếm bay vù vù tới Bối Nhân Long. Tên này kinh hãi đưa Ngô Câu Kiếm ra gạt, tuy gạt trúng nhưng Lục Phi Thanh đã dùng hết mười phần công lực, thủ pháp Khai Bi Thủ sức nặng ngàn cân, lực của Ngô Câu không sao đỡ nổi. Thanh Bạch Long kiếm đã cắm vào trước ngực của Bối Nhân Long rồi trở ra sau lưng, ghim chặt xác hắn xuống đất.

Trong chớp nhoáng đó, Lục Phi Thanh đột nhiên quay người lại. Tiêu Văn Kỳ chưa kịp thu Thiết Bài về đã cảm thấy đau nhói trước mặt, rồi hai mắt bỗng tối sầm. Thì ra lúc Lục Phi Thanh bị thiết bài quét trúng vai, ông vừa ném trường kiếm ra vừa xoay ngược tay lại, phóng một nhúm Phù Dung kim châm vào mặt Tiêu Văn Kỳ. Khoảng cách rất gần, xuất thủ rất nhanh, kim châm rất nhiều, dĩ nhiên Tiêu Văn Kỳ không sao né được, cặp mắt bị mù ngay lập tức.

Hai bàn tay của hắn còn đang quơ cào lên mặt, Lục Phi Thanh đã thừa cơ tiến lên một bước, vung cả song quyền đánh vào chỗ nhược, đâm chết hắn ngay lập tức.

Thế là Lục Phi Thanh thi triển hết tuyệt kỹ bình sinh, dùng Điểm Huyết Thủ,

Khai Bi Thủ, Phù Dung kim châm... chỉ chốc lát đã giết hết ba tên địch.

Trên núi hoang gió lạnh nổi lên rất mạnh, trăng tàn đã ló ra khỏi đám mây, chiếu lên ba thi thể ngổ ngang trên đường đá. Ở cánh rừng xa xa đã vẳng đến tiếng quạ kêu đêm. Gần mười năm nay Lục Phi Thanh chưa giết người nào, thế mà lần này bị ép phải ra tay hạ sát đến ba địch thủ. Ông không nén nổi phải khẽ lắc đầu, rồi xé tay áo của mình băng lại vết thương trên tay trái, đứng điều hòa hơi thở một chút. Sau đó ông rút thanh kiếm trở lên lau chùi sạch sẽ, tra vào trong vỏ, lại nhổ hết kim châm trên mặt Tiêu Văn Kỳ ra, vì sợ để lại manh mối điều tra. Cuối cùng ông gắng sức quăng hết ba thi thể xuống khỏi hoang sơn.

o o o

Lúc đó Lục Phi Thanh kiệt lực, cả người vấy máu, biết rằng bây giờ mà vào khách sạn sẽ bị nghi ngờ, bèn quyết định quay về nhà họ Lý để thay đổi y phục, tắm rửa sạch sẽ rồi mới bỏ đi. Không ngờ mới sáng sớm Lý Nguyên Chỉ đã đến thư phòng, nên thầy trò mới gặp nhau.

Đợi Lý Nguyên Chỉ bước ra ngoài, Lục Phi Thanh mới ngã xuống giường, ngực phát đau dữ dội rồi ngất hẳn đi. Không biết sau bao lâu, ông mới mơ hồ cảm thấy có người lắc mạnh mình, rồi nghe thấy tiếng kêu: “Thầy! Thầy ơi”! Ông từ từ mở mắt ra, nhìn thấy Lý nguyên Chỉ đứng bên giường, khuôn mặt đầy vẻ kinh hãi. Cạnh cô bé còn một vị đại phu.

Điều dưỡng hai tháng, nhờ có nội lực thâm hậu, lại thêm Lý Nguyên Chỉ bảo cha mời danh y, mua thuốc tốt, nên nội thương của ông lành hẳn. Trong hai tháng này, Lý Nguyên Chỉ đã chăm sóc cho thầy mình thật là tận tâm tận lực.

Một hôm Lục Phi Thanh bảo thư đồng ra khỏi phòng, rồi nói với Lý Nguyên Chỉ: “Nguyên Chỉ! Thầy là người như thế nào, chắc là con chưa rõ lắm, nhưng không phải là hoàn toàn không biết. Lần này thầy gặp đại nạn, may nhờ con chăm sóc tận tâm. Đại trượng phu ân oán phân minh, ta không thể phủi tay rời khỏi đây được nữa, phải truyền công phu phóng kim châm đó cho con vậy”.

Lý Nguyên Chỉ cả mừng, lập tức quì xuống cung kính khấu đầu tám cái. Khi nàng bắt đầu học sách thánh hiền với Lục Phi Thanh cũng đã từng bái sư, lần này là lần thứ hai.

Lục Phi Thanh mỉm cười nhận lễ rồi nói: “Con bé này thông minh, ngộ tính rất cao, học võ công bản phái chắc chắn sẽ tiếp thu rất nhanh. Chỉ có điều”... Nói đến đây, Lục Phi Thanh bỗng đứng im lặng.

Lý Nguyên chỉ vội vã thưa: “Sư phụ! Con nhất định sẽ vâng lời sư phụ”.

Lục Phi Thanh bảo: “Nói thật, ta không đồng ý với những việc làm của phụ thân con. Sau này con lớn lên thành người, mong rằng con biết phân biệt thị phi tốt xấu. Con bái ta làm sư phụ thì phải giữ nghiêm những giới điều của sư môn, có làm

được hay không”?

“Đệ tử không dám cãi sư phụ điều gì”.

“Nếu sau này con sử dụng võ công của ta truyền cho để làm điều xằng bậy, thì ta lấy mạng con để như trở bàn tay”. Lục Phi Thanh nói câu này bằng giọng nghiêm khắc vô cùng.

Lý Nguyên Chỉ hoảng sợ đến mức không dám lên tiếng, hồi lâu mới mỉm cười đáp: “Sư phụ! Con mà ngoan ngoãn thì làm sao sư phụ nỡ giết con”.

Bắt đầu từ hôm đó, Lục Phi Thanh dạy cho nàng võ công nhập môn của phái Võ Đang là phương pháp điều thần luyện khí. Bắt đầu từ Thập Đoạn Cẩm, rồi tới Tam Thập Nhị Thế Trường Quyền, vừa rèn luyện sức lực vừa luyện tập quyền cước. Sau một năm, Vô Cực Huyền Công Quyền đã có đôi chút hỏa hầu, ông mới dạy nàng luyện mắt luyện tai, luyện bắn đạn tròn và tụ tiễn, những công phu cơ bản về ám khí.

Hai năm trôi qua nhanh chóng, Lý Nguyên Chỉ vừa siêng năng vừa thông minh nên tiến bộ cực nhanh. Lúc này, Lý Khả Tú đã được chuyển làm tổng binh trấn An Tây tỉnh Cam Túc. An Tây giáp với sa mạc cả phía bắc lẫn phía tây, là một trọng trấn ở vùng quan ngoại.

Lại thêm hai năm nữa, Lục Phi Thanh dạy cho nàng Nhu Vân kiếm thuật và Phù Dung kim châm. Thế là trong năm năm này, Lý Nguyên Chỉ đã học đầy đủ về kim châm, kiếm thuật, khinh công, quyền cước, chỉ kém về hỏa hầu và kinh nghiệm lâm địch mà thôi. Nàng rất tôn trọng lời dặn của sư phụ, hoàn toàn không để lộ chút nào về việc luyện tập võ công với Lục Phi Thanh. Ngày nào nàng cũng tự luyện ở hậu viên, nhưng may ở chỗ từ nhỏ nàng đã thích học võ công, nên người khác không nghi ngờ gì. Đám tớ gái thì nhìn không hiểu được đại tiểu thư đang luyện môn gì, còn bọn tớ trai dĩ nhiên không dám nhìn lâu.

Lý Khả Tú tinh minh mẫn cán, lại may mắn về chuyện thăng quan tiến chức. Năm Càn Long thứ hai mươi ba, họ Lý lập công trong chiến dịch bình định Y Lê, được ban thánh chỉ thăng làm Đề Đốc Thủy Lục của tỉnh Triết Giang, quản hạt năm thị trấn, năm doanh trại, cùng mấy thủy trại ở vùng Thủ Hiệp, Thái Hồ, Hải Ninh.

Lý Nguyên Chỉ từ nhỏ đến lớn chỉ ở vùng biên cương tây bắc, bây giờ được đến những nơi thắng cảnh ở Giang Nam, đương nhiên phấn khởi không sao nói hết. Nàng nài nỉ Lục Phi Thanh đi cùng, Lục Phi Thanh thì rời khỏi Giang Nam đã lâu, cho rằng bây giờ có thể quay về, nên cũng vui vẻ đồng ý.

Lý Khả Tú một mình đi nhận chức trước, để lại hai chục tên thân binh và một viên tham tướng hộ tống gia quyến theo sau. Tham tướng này tên là Tăng Đồ Nam, tuổi khoảng bốn mươi, râu ngắn bó hàm, tinh thần phong độ, thân thể khô vỹ. Y giỏi về Lục Hợp Thương, chỉ dựa vào bản lãnh chân chính mà thăng chức, rất được Lý Khả Tú tín nhiệm.

Đoàn người đem theo mười mấy xe hành lý. Lý phu nhân dĩ nhiên ngồi kiệu, còn Lý Nguyên Chỉ nếu phải ngồi kiệu suốt ngày thì bức bối không sao chịu nổi. Nhưng tiểu thư nhà quan mà cưỡi ngựa phơi mặt ra ngoài thì trông chẳng ra gì, nên nàng cải trang mặc y phục nam nhân, trông khá tuấn tú phong lưu, nên ai nói gì thì nói cũng không chịu mặc y phục nữ nhân nữa. Lý phu nhân đành mỉm cười than thở: “Thôi thì để nó ăn mặc như thế vậy”.

Một buổi hoàng hôn, mặt trời đã ngả về tây, Lục Phi Thanh cưỡi ngựa đi cuối đoàn người, đưa mắt nhìn quanh tứ phía. Màn đêm dần buông, trên con đường vùng biên ải ngoài đoàn ngựa của họ ra chỉ còn những bãi cát vàng và mấy ngọn cỏ yếu ớt, trên trời lác đác tiếng quạ kêu. Đột nhiên một cơn gió tây thổi đến, Lục Phi Thanh cảm xúc ngâm nga:

Tướng quân đến lúc về chiều,
Thân còn danh mất, quạnh hiu kiếp người.
Quay đầu nhìn vạn dặm đời,
Cổ nhân chôn sạch lăm nơi chiến trường.
Gió sông Dịch thổi thê lương,
Tuyết Tây Phong Lĩnh chán chường y quan.
Tướng quân buông tiếng hát buồn...

Ông nghĩ bụng: “Bài từ này của Tân Gia Hiên thật giống với tâm sự của ta bây giờ. Năm xưa chắc họ Tân cũng đứng nhìn Thần Châu rộng lớn rơi vào tay địch. Thế địch hung mạnh, muốn phục quốc trả thù không biết ngày nào mới được. May mà trải trăm trận chiến vẫn còn sống sót, đến già chỉ còn biết ngâm khúc bi ca”.

Lúc này Lục Phi Thanh đã gần sáu mươi rồi, tuy nhờ nội công thâm hậu nên tinh thần vẫn sung mãn, nhưng râu tóc đã bạc phơ. Nhìn xuống chòm râu trắng như tuyết, họ Lục lại càng cảm khái, biết mình khó làm gì được nữa. Ông quát roi, ruổi ngựa đuổi theo đoàn người.

Đoàn người ngựa vượt qua một ngọn đồi thì trời đã gần tối. Bọn mã phu nói, đi thêm mười dặm nữa sẽ tới sông Thập Bảo, ở đó có một thị trấn thuộc loại lớn ở vùng biên ải này. Đêm nay sẽ trú lại đó.

Đúng lúc này Lục Phi Thanh đột nhiên nghe thấy tiếng vó ngựa rất nhanh, rồi trước mắt có một đám bụi bay lên, trong đó thấp thoáng hai bóng người. Hai con ngựa lông đỏ rực phi tới như bay, chớp nhoáng đã thấy gió thổi tới mặt. Hai kỵ sĩ cúi rạp người trên lưng ngựa, phóng ngang qua đoàn người. Lúc họ lướt qua, Lục Phi Thanh đã kịp thấy một người cao, một người lùn. Người cao thì mày dài mắt xếch, sắc mặt trắng trẻo, còn người lùn khí vũ rất hiên ngang.

Ông bèn vỗ ngựa đuổi theo Lý Nguyên Chỉ, khẽ hỏi: “Con có nhìn rõ hai người ban nãy hay không?”

Lý Nguyên Chỉ hờ hững hỏi lại: “Sư phụ! Chúng là bọn lục lâm phải không?”

Nàng chỉ mong gặp phải cường đạo, để có dịp biểu diễn bản lãnh đã khổ luyện trong năm năm trời.

Lục Phi Thanh đáp: “Bây giờ chưa biết, nhưng trông hai người này không giống bọn lục lâm tầm thường”.

Lý Nguyên Chỉ kinh ngạc hỏi: “Hai người đó giỏi võ công lắm sao?”

Lục Phi Thanh nói: “Cứ nhìn thuật cưỡi ngựa cũng biết họ không phải tay vừa”.

Lúc đoàn người gần đến sông Tháp Bảo, phía trước mặt lại vang lên tiếng vó ngựa. Lại cũng hai con ngựa phi nhanh về hướng tây, lướt qua mặt đoàn người. Lục Phi Thanh càng ngạc nhiên hơn. Lúc này trời đã tối hẳn, mà suốt con đường họ vừa đi qua chỉ có hoang mạc, trước mắt lại là sông Tháp Bảo. Giờ này mà có người từ thị trấn chạy ra ngoài, dĩ nhiên họ phải có việc cần thiết lắm.

Không bao lâu, đoàn người ngựa đã tiến vào thị trấn. Tăng tham tướng bèn dẫn cả đoàn kiệu xe lừa ngựa đến một khách sạn lớn.

Lý Nguyên Chỉ ở với mẹ trong căn phòng sang trọng nhất, Lục Phi Thanh ở một mình trong phòng nhỏ. Sau bữa cơm, gia nhân thắp đèn chuẩn bị nghỉ ngơi. Trong đêm tĩnh lặng, bỗng nổi lên tiếng chó sủa, rồi phảng phất nghe tiếng vó ngựa từ xa truyền tới. Lục Phi Thanh nghĩ: “Lúc này vẫn còn người cố đi đêm, không biết có việc gì gấp đây”. Dọc đường ông cũng đã gặp bốn người, bây giờ nghĩ lại càng kỳ lạ.

Tiếng vó ngựa lóc cóc càng lúc càng gần, chẳng mấy chốc đã đến trước khách sạn này. Ngựa vừa dừng vó đã nghe tiếng gõ cửa, rồi tiếng bọn tiểu nhị mở cửa.

Tên tiểu nhị chào hỏi: “Quý khách mệt nhọc rồi, trong này trà nước rượu cơm có đủ, xin mời vào dùng”.

Một giọng thô lỗ đáp lại: “Mau mau cho ngựa ăn, chúng ta ăn xong là phải lập tức lên đường”. Tiểu nhị vâng dạ liên hồi. Nghe tiếng bước chân, biết có hai người đi vào khách sạn.

Lục Phi Thanh nghĩ bụng: “Cứ hai người một nhóm đi về phía Tây An, nhìn thân pháp cưỡi ngựa thì đều hiểu võ công cả. Ở biên cương xa xôi thế này, việc như thế thật là ít gặp”. Ông nhẹ nhàng bước ra ngoài, băng qua mấy lần sân, vòng ra phía sau khách sạn, lại nghe âm thanh thô lỗ vừa rồi hỏi: “Tam ca! Huynh nghĩ thiếu đà chủ còn trẻ tuổi như thế, huynh đệ ta có ủng hộ y nổi hay không?”

Không phải Lục Phi Thanh cố ý nghe lén chuyện của người ta, nhưng vì nhóm người này rất kỳ lạ, mà bản thân ông lại đang mang trọng án, nên không thể không đề phòng cẩn thận.

Trong nhà có một người khác nói: “Không ủng hộ nổi cũng phải ủng hộ. Đây là di mệnh của cố tổng đà chủ, bất luận thiếu chủ có thành công hay không thì chúng ta cũng phải son sắt một lòng, trung thành với y”.

Giọng người này rất vang, trung khí đầy rẫy. Lục Phi Thanh biết nội công của y thâm hậu, nên không dám chọc thủng giấy dán cửa sổ để nhòm ngó, chỉ cố nén hơi thở mà nghe.

Sau đó lại nghe giọng thô lỗ vang lên: “Thế thì không cần phải nói nữa, nhưng không biết thiếu đà chủ có chịu xuống núi hay không”.

Người kia đáp: “Việc đó lại càng không cần phải lo. Di mệnh của cố tổng đà chủ, thiếu đà chủ chắc chắn phải tuân thủ”. Lúc y nói tới chữ “thủ”, giọng địa phương nghe rất rõ ràng.

Lục Phi Thanh chợt động lòng, thanh âm này có vẻ quen thuộc. Ông suy nghĩ một hồi, cuối cùng cũng nhớ ra: Đó là hảo bằng hữu Triệu Bán Sơn, trước đây cùng ở trong Đồ Long Bang. Họ Triệu trẻ hơn ông đến mười tuổi, là đại đệ tử của Vương chưởng môn Thái Cực Môn ở Ôn Châu. Hai người vẫn thường nghiên cứu võ nghệ, đôi bên đều khâm phục lẫn nhau. Đến nay đã chia tay gần hai chục năm, vậy là y đã gần năm mươi tuổi. Sau khi Đồ Long Bang giải thể, không biết y trôi dạt phương nào, thế mà hôm nay bất ngờ gặp mặt tận ngoài biên ải.

Tha phương gặp cố tri, nỗi vui mừng này không nói ra thì ai cũng biết. Nhưng lúc Lục Phi Thanh vừa định lên tiếng để nhận bạn bè, đột nhiên đèn trong phòng tắt phụt, rồi một mũi đoản tiễn bắn ra ngoài.

Mũi tên này không phải bắn về phía Lục Phi Thanh. Một bóng người thoáng động, rồi một bàn tay vươn ra đón bắt mũi đoản tiễn. Người này vừa vươn mình một cái, định mở miệng chất vấn, Lục Phi Thanh đã vọt tới khế bảo: “Đừng lên tiếng, theo ta”!

Thì ra người đó chính là Lý Nguyên Chỉ. Bên trong cửa sổ hoàn toàn không có động tĩnh gì nữa, cũng không có ai đuổi ra ngoài.

Lục Phi Thanh kéo tay Lý Nguyên Chỉ, khom người luồn dưới cánh cửa sổ, kéo nàng vào trong phòng mình. Dưới ánh đèn nhìn rõ nàng đã thay y phục dạ hành, nhưng vẫn là đồ nam giới, không biết đã chuẩn bị hồi nào. Trên mặt nàng lộ vẻ nóng ruột muốn thử sức một phen.

Lục Phi Thanh vừa tức giận vừa tức cười, bèn nghiêm giọng nói: “Nguyên Chỉ! Con biết những người đó là nhân vật thế nào hay không? Sao lại muốn động thủ với họ”?

Câu hỏi này khiến Lý Nguyên Chỉ ngơ ngác không trả lời được, hồi lâu mới nhõng nhẽo hỏi lại: “Thế sao họ lại bắn con một mũi tên”? Nàng cứ ưa bắt lỗi người khác, không chịu nghĩ mình nghe lén người ta là phạm vào đại kỵ của giang hồ.

Lục Phi Thanh nói: “Hai người này nếu không phải là đám lục lâm, thì cũng trong bang hội. Ta biết một người trong đó, võ công y không kém gì sư phụ của con. Nhất định họ có việc gấp lên mới phải đi suốt đêm như thế, mà mũi đoản tiễn

này cũng không muốn đả thương người, chẳng qua là bảo con đừng dính líu vào. Nếu họ bắn con thật sự, thì chắc chắn con không đón bắt được đâu. Mau đi ngủ đi”.

Trong lúc nói chuyện lại nghe tiếng mở cửa lách cách rồi tiếng vó ngựa khua lên, hai người đó đã gấp rút chạy đi. Vì bị Lý Nguyên Chỉ phá đám, nên Lục Phi Thanh cảm thấy chưa tiện gặp bạn cũ, do đó không đuổi theo nói chuyện.

Hôm sau đoàn người ngựa tiếp tục hành trình, ra khỏi thị trấn. Đi hơn một giờ, rời khỏi sông Thập Bảo chừng ba mươi dặm, Lý Nguyên Chỉ bỗng nói: “Sư phụ! Phía trước lại có người đến nữa rồi”.

Xa xa có hai con ngựa lông màu mận chín gấp rút chạy tới. Đêm qua đã có chuyện, nên hai thầy trò đều để ý quan sát người đang đến. Hai con ngựa giống hệt nhau, đẹp đẽ phi phàm. Kỳ lạ hơn, hai kỵ sĩ cũng giống nhau như đúc, tuổi trạc tứ tuần, thân hình cao ốm, sắc mặt vàng khè, mắt sâu lõm vào, lông mày như treo ngược lên, trông rất đáng sợ. Rõ ràng đây là một cặp huynh đệ song sinh.

Lúc đi ngang đoàn người ngựa, hai người kia giương mắt lên nhìn thẳng vào Lý Nguyên Chỉ. Lý Nguyên Chỉ trừng mắt nhìn trả, ghìm ngựa ra vẻ nếu muốn đánh nhau thì đánh. May mà hai người kia không lý gì đến nàng, cứ giục ngựa chạy thẳng về hướng tây. Lý Nguyên Chỉ nói với theo: “Không hiểu hai con ma đôi này ở đâu chui ra”.

Lục Phi Thanh nhìn theo sau lưng họ, quả là giống như hai cành tre cắm trên lưng ngựa. Đột nhiên ông nghĩ ra, bèn lạc giọng kêu lên: “Thì ra là họ”.

Lý Nguyên Chỉ liền hỏi: “Sư phụ quen họ hay sao”?

“Nhất định đó là Tây Xuyên Song Hiệp. Giang hồ thường gọi anh em họ Thường này là Hắc Vô Thường và Bạch Vô Thường”.

Lý Nguyên Chỉ cười khúc khích rồi nói: “Biệt hiệu hay lắm, đúng là một cặp quỷ vô thường”.

“Làm nữ nhân thì đừng nói bóng gió bừa bãi. Họ tuy xấu xí, nhưng bản lĩnh không vừa đâu đấy. Thật ra ta cũng chưa gặp họ, nhưng nghe nói họ là anh em sinh đôi, từ nhỏ đã không bao giờ rời nhau, cứ như bóng với hình. Huynh đệ họ không lấy vợ, hành hiệp trượng nghĩa khắp nơi, oai danh lừng lẫy. Người tôn kính họ thì gọi họ là Tây Xuyên Song Hiệp, người sợ họ thì gọi họ là Hắc Bạch Vô Thường”.

Lý Nguyên Chỉ kinh ngạc hỏi: “Rõ ràng hai người này giống nhau y như đúc, làm sao phân biệt trắng hay đen được”?

“Nghe nói người anh trên khoe mắt có một nốt ruồi màu đen, tên là Thường Hách Chí, còn người em không có nốt ruồi tên là Thường Bá Chí. Họ là đệ tử của Huệ Lữ đạo nhân phái Thanh Thành. Từ khi Huệ Lữ đạo nhân chết đi, trong giang hồ không còn ai giỏi công phu Hắc Sa Chưởng hơn họ nữa. Thường gia huynh đệ là hiệp đạo trứ danh ở vùng Tứ Xuyên, xưa nay vẫn cướp người giàu giúp người nghèo, nhưng hành sự có phần ác độc tàn nhẫn nên mới có ngoại hiệu khó nghe

như thế”.

“Thế họ đến vùng biên cương này để làm gì vậy”?

“Ta cũng không sao biết được. Xưa nay chưa từng nghe anh em họ gây án ở vùng biên cương”.

“Con cũng mong cặp quỉ vô thường này gây sự với chúng ta, để cho chúng nếm thử Bạch Long Kiếm của sư phụ”. Khi nấy anh em nhà họ trường mắt nhìn Lý Nguyên Chỉ một cái, cô nương này đã quyết không chịu bỏ qua, nhưng không dám nói là cho họ nếm thử bảo kiếm của mình, bèn kéo sư phụ vào trong.

Lục Phi Thanh đáp: “Nghe nói huynh đệ họ xưa nay không đánh đơn lẻ, đối phó mười người cũng hai anh em liên thủ, mà đối phó với một người cũng hai anh em liên thủ”. Ông mỉm cười nói tiếp: “Năm xương già của sư phụ con, chắc là không sao địch nổi bốn tay của họ rồi”.

Đang nói chuyện, phía trước lại có tiếng vó ngựa vang lên. Lần này có một kỵ sĩ là đạo nhân đeo trường kiếm, sắc mặt trắng bệch đầy vẻ bệnh hoạn. Đạo nhân chỉ còn cánh tay phải, tay áo bên trái trống rỗng, giắt vào dây lưng. Kỵ sĩ kia là một người gù.

Lý Nguyên Chỉ nhìn thấy người gù tướng mạo xấu xí, mà lại phục sức rất sang trọng, không nén nổi bèn cười rộ lên rồi gọi: “Sư phụ! Sư phụ nhìn ông gù này mà xem”.

Lục Phi Thanh muốn cản nàng nói nhưng không kịp nữa. Người gù kia trợn mắt lên giận dữ, lúc hai con ngựa chạy ngang qua đoàn người thì đột nhiên vung tay chop tới Lý Nguyên Chỉ. Đạo nhân kia hình như đã biết trước người gù nổi giận, nên không đợi Lý Nguyên Chỉ tránh né đã đưa roi ngựa lên cản tay y lại, bảo: “Thập đệ không được gây chuyện”!

Việc xảy ra trong chớp nhoáng, hai con ngựa đã chạy xa khỏi đoàn người.

Lục Phi Thanh và Lý Nguyên Chỉ quay đầu nhìn, thấy người gù bỗng quát roi vào ngựa của mình lẫn ngựa của đạo nhân. Hai con ngựa lồng lên chạy như bay ra xa, còn y thì triển thân pháp lộn mình từ trên lưng ngựa xuống dưới bụng ngựa, rồi nhảy xuống đất, hai chân chỉ chấm đất có hai ba cái đã vọt đến chỗ Lý Nguyên Chỉ.

Lý Nguyên Chỉ cầm trường kiếm trên tay, cố gắng làm theo khẩu quyết “địch chưa động, ta chưa động” mà sư phụ đã truyền thụ. Mũi kiếm nàng hơi run, nhưng quả là không vội vã xuất chiêu. Người gù cũng thấy ngạc nhiên, bèn không tấn công nàng mà vươn tay trái ra nắm lấy đuôi con ngựa nàng đang cưỡi. Con ngựa đang chạy bỗng bị kéo khựng hẳn lại, hí vang một tiếng rồi bốc hai vó trước lên trời.

Người gù này thần lực kinh người, chỉ bị ngựa kéo lên hai bước. Y đưa tay phải ra quét lên đuôi ngựa một phát, cái đuôi lập tức đứt lìa ra như bị đao cắt vậy.

Con ngựa lập tức phi thẳng tới, Lý Nguyên Chỉ hoảng sợ vô cùng, suýt nữa ngã nhào xuống đất. Nàng hoành tay lại, vẩy kiếm chém về phía người gù, nhưng khoảng cách đã rất xa nên chém không trúng được.

Người gù quay đầu chạy ngay. Y thân lùn chân ngắn nhưng chạy cực nhanh, trông như một quả cầu thịt lăn tròn trên bãi cát vàng. Chỉ chớp nhoáng y đã đuổi kịp con ngựa của mình đang phi nước đại về hướng tây, tung người nhảy lên ngựa, rồi chốc lát đã không thấy bóng dáng đâu nữa.

Lý Nguyên Chỉ bị người gù trêu chọc một phen, tức đến muốn khóc, bèn nức nở kêu lên một tiếng: “Sư phụ”!

Dĩ nhiên Lục Phi Thanh đã thấy hết mọi chuyện. Ông không nén nổi phải chau mày một cái, muốn trách mắng mấy câu, nhưng bỗng thấy mắt nàng ươn ướt, nước mắt sắp chảy ra ngoài, bèn không nỡ la rầy nữa.

Lúc đó, đột nhiên từ phía sau lưng vọng đến những tiếng hô “Ngã Võ Duy Dương”.

Lý Nguyên Chỉ kinh ngạc hỏi: “Sư phụ! Cái gì vậy”?

Lục Phi Thanh đáp: “Đó là tiếng hô tiêu ngữ của tiêu cục. Mỗi tiêu cục đều có tiêu ngữ khác nhau, hô lên để thông báo cho đám lục lâm và anh em đồng đạo biết mình đang tới. Làm nghề bảo tiêu, thì hết bảy phần phải dựa vào tình nghĩa, còn bản lãnh chỉ đáng tin cậy ba phần. Nếu tổng tiêu đầu có giao tình rộng rãi, mọi người nể mặt, thì tiêu cục đó mới làm ăn trôi chảy được. Bằng hữu lục lâm nghe thấy tiếng hô tiêu ngữ sẽ biết là hàng của ai, có khi nể mặt mà cho qua. Nếu con đi bảo tiêu thì chưa biết ai là ai đã đắc tội với nhiều người, dù bản lãnh lớn gấp mười cũng khó mà đi nửa bước”.

Lý Nguyên Chỉ nghe vậy, hiểu rằng sư phụ nhân chuyện này mà dạy dỗ mình. Vì thế tuy nàng nghĩ: “Làm gì mà con phải đi làm cái nghề bảo tiêu này,” nhưng không dám cãi sư phụ mà chỉ mỉm cười nói: “Sư phụ! Con biết lỗi rồi. Vậy bọn người hò hét to mồm kia thuộc về tiêu cục nào vậy”?

Lục Phi Thanh đáp: “Đó là Trấn Viễn tiêu cục ở Bắc Kinh. Vùng phía bắc này, tiêu cục đó là lớn nhất, có phân cục ở cả Phụng Thiên, Tế Nam, Khai Phong, Thái Nguyên. Tổng tiêu đầu là Vương Duy Dương, oai trấn vùng Hà Sóc, bây giờ phải hơn bảy mươi tuổi rồi. Tiêu ngữ họ hô vẫn là Ngã Võ Duy Dương, thế thì lão vẫn chưa rửa tay gác kiếm. Ôi chao, lẽ ra lão nên cáo lão hồi hưu rồi mới phải. Trấn Viễn tiêu cục đã phát tài hơn bốn mươi năm trời, chẳng lẽ không biết thế nào là đủ”!

Lý Nguyên Chỉ hỏi: “Sư phụ quen biết tổng tiêu đầu của họ hay sao”?

Lục Phi Thanh đáp: “Đã từng gặp mặt. Lão này dựa cào một thanh Bát Quái Dao, một đôi Bát Quái Chưởng, năm xưa khắp vùng giang bắc không gặp địch thủ, nên mới gọi là Oai Trấn Hà Sóc”.

Lý Nguyên Chỉ phấn khởi nói: “Tiêu xa của họ đi nhanh lắm. Nếu lát nữa họ đuổi kịp mình, sư phụ cho con gặp họ một tí, để được làm quen với vị lão anh hùng này”.

Lục Phi Thanh cười: “Con bé ngốc này, đã là tổng tiêu đầu thì họ tự mình đi bảo tiêu để làm gì?”

Lý Nguyên Chỉ bị sư phụ chê hoài, trong lòng cũng thấy khó chịu. Nhưng nàng cũng biết là mình ít hiểu việc giang hồ, nên chỉ trách thầm: “Người ta không hiểu thì nói cho người ta hiểu, làm gì mà cứ la mắng hoài”! Nàng bèn vỗ ngựa đuổi theo đoàn người để nói chuyện với mẫu thân, vừa quay người lại đã thấy cái đuôi cụt của con ngựa mình cười, lại không nén nổi sợ hãi. Nàng nghĩ bụng: “Một chưởng mà chặt gãy cây thương cũng chẳng lạ gì, nhưng cái đuôi ngựa mềm nhũn thì làm sao dùng tay chặt đứt được”?

Nàng muốn dừng ngựa để chờ sư phụ lên rồi hỏi, nhưng nghĩ ngại một chút lại không thềm hỏi nữa, bèn cố đuổi theo Tăng Đồ Nam rồi gọi: “Tăng tham tướng! Đuôi ngựa của ta không biết tại sao bị đứt, thật là khó nhìn”. Vừa nói xong, nàng đã dẫu môi lên.

Tăng Đồ Nam biết đại tiểu thư nghĩ gì, bèn nói: “Không biết tại sao con ngựa của ta cười suốt ngày nay không chịu đi đứng đàng hoàng. Tiểu thư cười ngựa rất khá, làm phiền tiểu thư giúp ta trị nó một chút, có được hay không”?

Lý Nguyên Chỉ khiêm tốn một câu: “Chỉ sợ ta cũng không trị nổi nó thôi”. Hai người bèn đổi ngựa cho nhau. Thật ra con ngựa của Tăng tham tướng hết sức ngoan ngoãn, không làm khó dễ người cưỡi chút nào, nhưng hấn vẫn mở miệng tán dương: “Tiểu thư thật có bản lĩnh, ngay cả con ngựa chứng này cũng phải thuận phục tiểu thư rồi”.

Lý phu nhân sợ xe lớn đi nhanh dễ lật, nên cả đoàn người chậm rãi mà đi. Tiếng hô của bọn bảo tiêu càng lúc càng gần, một lúc sau đã đuổi kịp. Lục Phi Thanh sợ gặp người quen, nên hơi quay lưng đi, kéo cái nón cỏ rộng vành xuống che khuất nửa khuôn mặt của mình, không nhìn ai.

Bảy tám gã tiêu sư cưỡi ngựa đi ngang qua, bỗng một gã lên tiếng: “Nghe Hàn đại ca nói đã có tung tích Tiêu Văn Kỳ tam ca rồi”.

Lục Phi Thanh giật mình một cái, quay lại liếc nhìn. Trong chớp nhoáng ông chỉ kịp thấy gã này mặt dài đen nhánh, phủ đầy râu ria. Lúc hấn đi ngang qua, ông còn thấy trên lưng hấn đeo một cái bọc vải màu đỏ, lại có một đôi binh khí hình thù kỳ lạ, chính là loại Ngũ Hành Luân.

Ông bèn nghĩ: “Chẳng lẽ Quan Đông Lục Ma đi làm tiêu sư cả rồi hay sao”? Trong số Quan Đông Lục Ma, ông chỉ biết Tiêu Văn Kỳ, còn năm tên còn lại chưa từng gặp mặt, chỉ biết chúng đều võ nghệ cao cường, Ngũ ma Diêm Thế Khôi, Lục ma Diêm Thế Chương đều sử dụng Ngũ Hành Luân, rất giỏi công phu tà môn ngoại đạo.

Trong lòng Lục Phi Thanh tính toán: “Phen này ra ngoài đã gặp không ít võ lâm cao thủ. Xem tình hình thì Trấn Viễn tiêu cục đang đưa tiêu thực sự. Còn những người khác, nếu họ đến đây kiếm chuyện thì chắc chắn mình lành ít dữ nhiều, tránh né sợ còn không kịp. Thế mà con bé nữ đệ tử không biết gì lại không ngừng gây sự với người ta. Nhưng dường như không phải họ đến đây để tìm mình. Triệu Bán Sơn lại là hảo bằng hữu, chắc chắn không thể không niệm tình xưa. Thế thì họ cứ đi từng nhóm về phía tây để làm gì?”

Sau khi Lý Nguyên Chỉ đổi ngựa với Tăng tham tướng, nàng nhìn hấn cười ngựa không đuôi sợ nhin cười không nổi, bèn ghìm ngựa lại đợi sư phụ lên, mỉm cười hỏi: “Sư phụ! Tại sao phía trước không còn ai đến nữa? Từ hôm qua đến nay đã có năm cặp người đi về phía tây rồi. Con thật sự muốn quen biết mấy vị anh hùng hảo hán”.

Lời nói của nàng đã nhắc nhở Lục Phi Thanh. Ông vỗ đùi một cái rồi nói: “Ái chà! Ta già quá, hồ đồ mất rồi. Sao lại không nghĩ đến chuyện Thiên Lý Tiếp Long Đầu”? Vì ông bị ám ảnh lên cứ mãi suy đoán theo hướng có liên quan đến mình, sai trật hoàn toàn.

Lý Nguyên Chỉ hỏi: “Thiên Lý Tiếp Long Đầu là cái gì thế”?

Lục Phi Thanh giải thích: “Đó là lễ nghi quan trọng nhất của các bang hội trên chốn giang hồ để đón tiếp quý nhân. Thông thường thì cử ra sáu người vai vế cao nhất trong bang hội, nối tiếp nhau đi về phía trước mà nghênh tiếp. Long trọng nhất là đi tới mười hai người, chia từng cặp một. Đến bây giờ chúng ta đã thấy năm cặp rồi, thế thì phía trước chắc chắn còn một cặp nữa”.

Lý Nguyên Chỉ hỏi: “Họ thuộc bang hội nào”?

Lục Phi Thanh lắc đầu: “Chuyện đó thì ta không biết được”. Một lúc sau, ông lại nói: “Con thấy không, Tây Xuyên Song Hiệp và người gù kia đều thuộc về bang hội này, vậy thì thanh thế của họ chắc chắn không nhỏ đâu. Dứt khoát con không được gây sự, đã hiểu chưa”?

Lý Nguyên Chỉ vâng dạ, nhưng trong lòng không phục, chỉ muốn xem thử người phía trước sẽ đến là nhân vật thế nào.

o O o

Đã sắp hết giờ Ngọ mà từ phía trước không có ai chạy tới nữa. Lục Phi Thanh âm thầm lo lắng, cảm thấy chuyện này rất lạ, chẳng lẽ mình đoán không đúng hay sao? Trong lòng ông nghĩ: “Ngay cả Triệu Bán Sơn cũng là người trong hội, vậy thì bang hội này thật sự không nhỏ. Bản thân mình đã mười năm mai danh ẩn táng, hoàn toàn không liên hệ gì tới bằng hữu giang hồ, những đại sự trên giang hồ không biết chút nào. Than ôi, ta đã thật sự già nua vô dụng rồi”.

Ông còn đang âm thầm than thở, thì có một nhóm người tiến đến, nhưng

không phải từ phía trước mà từ phía sau. Đầu tiên thì nghe thấy tiếng chuông lạc đà, rồi bụi bay mù mịt, đúng là một đoàn thương khách vùng sa mạc.

Khi đến gần, nhìn rõ mấy chục con lạc đà đi chung với hai ba chục con ngựa. Đoàn người này đều là dân Hồi tộc, mũi cao mắt sâu, mặt mày râu ria rậm rạp, đầu quấn khăn trắng, hông đeo dao hơi cong. Những thương gia người Hồi vẫn thường từ bộ tộc của mình đến vùng quan ngoại buôn bán, đó là việc thường ngày. Lục Phi Thanh cũng cho rằng không cần lưu ý, nhưng đột nhiên trước mắt ông sáng rực lên. Một cô gái áo vàng cưỡi ngựa trắng, nhẹ nhàng lướt lên phía trước. Cô gái này vô cùng diễm lệ, trong tú khí lại có một chút hào khí chiếu rọi nên thêm phần rực rỡ, đẹp như đóa hoa mai mùa đông đọng tuyết, hé lộ ra một chút như hạt minh châu. Thần sắc nàng như hoa cúc sáng sớm mùa thu còn long lanh những giọt sương, hai má ửng đỏ như ráng chiều ánh lên mây trắng, đôi mắt vừa sáng vừa trong trẻo như ánh trăng.

Nhìn thấy thiếu nữ Hồi tộc bất phàm, Lục Phi Thanh cũng không khỏi nhìn thêm cái nữa, còn Lý Nguyên Chỉ nhìn đến nghẹn mặt ra. Từ nhỏ nàng đã sống ở vùng biên ải tây bắc, xưa nay chưa nhìn thấy cô gái nào mặt mày sáng sủa, đừng nói là người đẹp như thiên tiên giáng thế này.

Thiếu nữ kia tuổi tác tương tự Lý Nguyên Chỉ, cũng khoảng mười tám mười chín tuổi, eo lưng cài một thanh đoản đao, tóc dài chấm vai. Nàng mặc áo màu vàng nhạt, đầu đội mũ viền bằng chỉ vàng, trên mũ có cắm một cái lông vũ màu xanh thùy, chân mang giày da thú, mặc quần ngắn màu xanh, quả là xinh đẹp như vẽ trong tranh.

Lúc nàng ruổi ngựa ngang qua mặt, Lý Nguyên Chỉ không nén nổi cũng thúc ngựa đuổi theo, mắt nhìn mãi không rời.

Cô gái áo vàng nhìn thấy một thiếu niên Hán tộc tuấn tú đang say sưa ngắm mình, mặt không khỏi đỏ lên, cất tiếng gọi: “Gia gia”!

Một người Hồi thân hình cao lớn, râu ria rậm rạp, tung ngựa chạy tới vỗ nhẹ lên vai Lý Nguyên Chỉ, bảo: “Này! Anh bạn trẻ, đi đường của mình đi”.

Lý Nguyên Chỉ “À” một tiếng, vẫn không để ý là mình đang cãi trang thành nam nhân, ngẩn ra mà nhìn con gái người ta thì thật là vô lễ. Cô gái áo vàng lại nghĩ rằng Lý Nguyên Chỉ coi thường mình, bèn vẫy tay một cái, vung roi ngựa quất chặt lấy bờm ngựa của Lý Nguyên Chỉ, thuận tay lùi ngược lại, lập tức kéo đứt một mảng lông bờm. Con ngựa đau quá lồng lên, suýt chút nữa đã hất chủ nhân té nhào xuống ngựa. Cô gái áo vàng lại quất roi vào khoảng trống một cái, những tiếng loạt soạt vang lên, lông bờm ngựa bay ra tứ tán.

Lý Nguyên Chỉ lập tức nổi nóng, rút một mũi cương tiêu bắn tới sau lưng cô gái áo vàng, nhưng không muốn dả thương nàng lên lật ngược tiêu lại, đầu nhọn quay ra sau rồi mới la lên: “Cô nương kia! Xem tiêu của ta”.

Cô gái né sang trái một chút, mũi tiêu bay qua khỏi vai phải, bắn lên phía

trước. Đợi mũi tiêu bay xa hơn mình một trượng, nàng mới vung cây roi dài trong tay ra, dùng đầu roi quấn lấy mũi cương tiêu, rồi vừa thuận tay vẩy trả ra sau vừa hô lên: “Thằng lỏi kia! Trả tiêu cho người”. Nàng cũng không dùng kinh lực, mũi tiêu từ từ bay về trước ngực Lý Nguyên Chỉ, cô này bèn đưa tay đón lấy.

Nhìn thấy cô áo vàng biểu diễn tuyệt kỹ sử dụng roi ngựa, cả đoàn thương nhân vùng sa mạc đều hò reo âm ỉ, nhưng cha của nàng lại ra vẻ lo âu, khẽ nói với nàng mấy câu gì đó. Cô gái áo vàng vâng dạ, rồi không đếm xỉa gì tới Lý Nguyên Chỉ nữa, quất ngựa chạy nhanh lên trước. Mấy chục con lạc đà lẫn ngựa cũng chạy theo, chẳng mấy chốc đã rời xa đoàn người hộ tống Lý phu nhân. Xa xa chỉ còn vẳng lại tiếng vó ngựa và tiếng chuông lạc đà.

Lục Phi Thanh mỉm cười, lên tiếng giáo huấn: “Người ta vẫn nói ra ngô gặp anh hùng, con đã tin chưa? Cô nương áo vàng đó tuổi tác cũng không chênh lệch con lắm, vừa rồi hiển lộ một chiêu, con có phục không?”

Lý Nguyên Chỉ cãi: “Bọn con gái người Hồi thì cả ngày lẫn đêm ngồi trên lưng ngựa, đương nhiên cầm roi ngựa phải rành. Chưa chắc con bé đó đã có công phu thực sự”.

Lục Phi Thanh cười hỏi: “Thật ư”?

o O o

Khoảng hoàng hôn thì đoàn người mới đến Bối Long Cát. Ở thị trấn này chỉ có một khách sạn lớn, tên là Thông Đạt khách sạn, trước cửa đã cắm tiêu kỳ Trấn Viễn tiêu cục. Thì ra đoàn tiêu xa đã vào đây nghỉ ngơi trước rồi. Đoàn người Lý phu nhân cũng nghỉ lại khách sạn này.

Khách sạn phải liên tiếp đón hai đoàn khách lớn, bọn người giúp việc bận rộn không sao nói hết.

Lục Phi Thanh rửa mặt xong, cầm một bình trà đi dạo ra sau vườn, nhìn thấy trong đại sảnh có hai bàn tiệc rượu. Gã tiêu sư đeo bao vải đỏ cũng có ở đây, bình khí đã cởi xuống nhưng cái bao vải đỏ vẫn còn trên lưng, đang nói huyền thuyên gì đó. Lục Phi Thanh vẫn cầm cái bình trà ngẩng mặt nhìn trời, giả vờ quan sát thiên văn thời tiết, nhưng chú ý nghe ngóng.

Một tiêu sư mỉm cười nói: “Diêm ngũ gia! Chúng ta đem món đồ chơi này đến kinh thành yên ổn, nhất định huynh sẽ được Triệu tướng quân thưởng không tới một ngàn thì cũng tám trăm, tha hồ vui vẻ với cô nàng Tiểu Hỉ Bảo rồi”.

Lục Phi Thanh nghĩ thầm: “Quả nhiên là Đệ ngũ ma Diêm Thế Khôi trong Quan Đông Lục Ma”. Ông càng chú ý hơn.

Diêm Thế Khôi nói: “Tiền thưởng ấy à, chuyện đó thì ai mà biết”...

Hắn chưa nói dứt câu, một thanh âm eo éo bán nam bán nữ đã xen vào: “Chỉ

sợ Tiểu Hỉ Bảo đã theo người khác, hoặc đã hoàn lương mất rồi”.

Lục Phi Thanh liếc mắt qua, thấy người vừa lên tiếng tướng mạo xấu xí, thân hình ốm nhom, nhưng cũng mặc y phục tiêu sư.

Dĩ nhiên Diêm Thế Khôi chẳng vui vẻ gì, hừ một tiếng. Tên tiêu sư vừa nói chuyện lấy lòng hấn cũng lên tiếng: “Cái thằng Đồng Triệu Hòa này, chẳng bao giờ nói được một câu cho tử tế”.

Nhưng gã Đồng Triệu Hòa kia vẫn giở giọng hoạn quan nói tiếp: “Chẳng lẽ hoàn lương mà không phải là chuyện tử tế? Được rồi, vậy thì ta nói Tiểu Hỉ Bảo suốt đời làm điểm, đến chết cũng không góc đầu lên được”.

Diêm Thế Khôi không nhin nổi, lớn tiếng thóa mạ: “Con mẹ mày mới cả đời làm điểm”.

Đồng Triệu Hòa mỉm cười: “Hay lắm, vậy ta phải gọi ông là nghĩa phụ”.

Lục Phi Thanh nghe bọn này nói chuyện chẳng ra trò trống gì, đang muốn bỏ đi thì lại nghe Đồng Triệu Hòa nói tiếp: “Diêm ngũ gia đùa thì cứ đùa, còn việc thì phải lo làm. Ông đừng nhớ Tiểu Hỉ Bảo đến mức xây xẩm mặt mày. Cái bao vải màu đỏ đeo trên lưng ông, nếu bị người ta lấy đi, thì thủ cấp của ông dọn đi chỗ khác còn là chuyện nhỏ, làm sao đền nổi oai danh bốn mươi năm của Trấn Viễn tiêu cục chúng ta mới là chuyện lớn”.

Diêm Thế Khôi giận dữ nói: “Con quỷ họ Đồng kia cứ yên tâm đi. Nếu bọn rợ Hồi muốn đoạt lại món đồ chơi này trên tay Diêm ngũ gia, hừ, đừng mơ mộng làm gì. Diêm Thế Khôi mới được mang danh hiệu Quan Đông Lục Ma là do bản lĩnh chân chính, không giống như mấy thằng lỏi chui lủi vào trong tiêu cục, ngoài ăn cơm ra chỉ còn biết phóng trung tiện mà thôi”.

Lục Phi Thanh nhìn kỹ cái bao vải đỏ trên lưng hấn. Cái bao không lớn lắm, dường như vật đựng bên trong cũng rất nhẹ.

Sau đó nghe tiếng Đồng Triệu Hòa nói: “Danh hiệu Quan Đông Lục Ma tuy rằng không nhỏ, nhưng tiếc là Đệ Tam Ma bị người ta làm thịt, mà kẻ thù là ai cũng không hay biết”.

Diêm Thế Khôi vỗ mạnh lên bàn quát: “Ai nói là không biết? Nhất định là Tam ca bị bọn Hồng Hoa Hội hại chết rồi”.

Lục Phi Thanh nghĩ bụng: “Thật là cổ quái! Rõ ràng Tiêu Văn Kỳ bị ta giết chết, sao chúng lại đổ món nợ này cho Hồng Hoa Hội? Hồng Hoa Hội là bang hội thế nào nhỉ”? Ông bèn đi chầm chậm trong vườn như ngắm hoa cỏ, đến gần bọn tiêu sư thêm một chút.

Đồng Triệu Hòa quyết không dừng miệng: “Tiếc là ta không có cốt khí, chỉ biết ăn cơm và phóng trung tiện. Nếu ta không phải con cháu loài rùa thì đã đi tìm Hồng Hoa Hội để tính sổ nợ rồi”.

Diêm Thế Khôi bị hấn trêu chọc đến giận run lên, không nói được tiếng nào.

Một gã tiêu sư bèn lên tiếng hòa giải: “Tổng đà chủ Vu Vạn Đình của Hồng Hoa Hội đã chết ở Vô Tích tháng trước rồi, trên giang hồ còn ai không biết. Người ta không còn chủ nữa, biết tìm ai báo thù? Hơn nữa, chuyện Tiêu tam gia bị Hồng Hoa Hội hại chết thì không có ai làm chứng, không có ai nhìn thấy, nếu tìm đến đó mà người ta không chịu nhận món nợ này thì phải làm sao”?

Đồng Triệu Hòa không cãi được nữa, bèn đổi sang chuyện khác: “Dĩ nhiên bọn chúng ta không dám dây vào Hồng Hoa Hội, nhưng ăn hiếp bọn con gái Hồi tộc thì chẳng lẽ không dám hay sao? Món đồ chơi này chúng quý như tính mạng, thế mà bị chúng ta cướp lấy. Sau này Triệu tướng quân đòi chúng dâng nộp tiền bạc, trâu dê, dĩ nhiên chúng phải hai tay cung kính dâng lên. Ta khuyên Diêm ngũ gia này, ông đừng nghĩ đến Tiểu Hỉ Bảo làm gì nữa, lần này về kinh xin Triệu tướng quân ban cho một con bé Hồi tộc đem về hú hí, còn khoái lạc hơn nhiều”...

Hắn đang nói tới chỗ đắc ý, đột nhiên nghe “phạch” một tiếng, không biết từ đâu một miếng đất bay tới nhét ngay vào miệng, lập tức ú ớ không ra tiếng nữa. Hai gã tiêu sư lập tức xách vũ khí chạy ra ngoài. Diêm Thế Khôi đứng bật dậy, vớ lấy Ngũ Hành Luân đang đặt bên cạnh. Em của hắn là Diêm Thế Chương nghe động cũng chạy tới, hai huynh đệ đứng chung một chỗ, không dám rượt theo kẻ địch, rõ ràng là sợ trúng kế diệu hổ ly sơn.

Đồng Triệu Hòa ráng lắm mới nhỏ được cục đất trong miệng ra, rồi lúi túi tống mười tám đời của người ta ra mà thóa mạ ồm tỏi. Diêm Thế Chương lạnh lùng nói: “Xưa nay chỉ nghe nói ăn cứt chó, bây giờ mới biết là có người ăn cả đất bùn”.

Hai gã tiêu sư Tái Vĩnh Minh và Tiền Chính Luân, một gã xách nhuyễn tiên, một gã nắm đơn đao chạy từ ngoài cửa vào rồi nói: “Kẻ quấy rối chạy trốn rồi, không thấy đâu nữa”.

Lục Phi Thanh thấy hết mọi chuyện, nhìn vẻ mặt ngờ nghệch của Đồng Triệu Hòa mà tức cười trong bụng. Đột nhiên ông thấy trên bức tường phía đông có bóng người thấp thoáng, bèn giả vờ chuyện không liên can đến mình mà chậm rãi bước đi. Lúc này trời đã tối mịt, ông nấp dưới góc tường phía tây một lúc thì thấy một người trên nóc nhà nhảy xuống, chạm đất không hề phát ra tiếng động, rồi chạy nhanh về hướng đông.

Lục Phi Thanh muốn biết người vừa cho Đồng Triệu Hòa ăn đất là nhân vật thế nào, bèn thi triển khinh công âm thầm bám theo, bình trà trên tay không sóng sánh, ngay cả vạt áo dài cũng không phấp phới. Khinh công của ông khổ luyện mấy chục năm trời, quả thật ít ai sánh kịp, tuy chạy rất nhanh nhưng người phía trước hoàn toàn không phát giác. Chốc lát hai người đã chạy tới năm sáu dặm. Người phía trước thân hình thon thả, dáng vẻ yếu điệu, dường như là nữ nhân, nhưng khinh công cũng rất cao.

Vượt qua được một ngọn đồi, phía trước là một khu rừng âm u. Người đó chạy

thẳng vào trong rừng, Lục Phi Thanh cũng theo vào. Trong khu rừng, cành lá rơi rụng trải đầy mặt đất, bước chân nghe rõ những tiếng xào xạc. Lục Phi Thanh sợ bị phát hiện nên đi chậm lại, chỉ trong chớp nhoáng đã không nhìn thấy bóng dáng người đó nữa. Đột nhiên mây tản ra, trăng xuất hiện, rọi ánh sáng qua những tán lá rậm rạp chiếu xuống đất. Dưới đất hiện ra vô số bóng cây, còn ở đằng xa ánh lên một thoáng áo vàng, người đó sắp rời khỏi khu rừng.

Lục Phi Thanh theo đến ven rừng, núp sau một gốc cây lớn nhìn ra. Ngoài bìa rừng là một cánh đồng cỏ rộng lớn, đã có tám chín chiếc lều. Ông cảm thấy hiếu kỳ, muốn thăm dò một chút, bèn chờ đến khi hai người canh gác quay đi chỗ khác, thì triển khinh công Yến Tử Tam Xao Thủy nhảy đến nấp sau một con lạch đà đang đứng ngoài lều, không bị ai phát hiện. Ông khom người tiến đến cái lều lớn nhất ở giữa, nằm sát xuống đất, nghe thấy trong lều có nhiều giọng nói hùng hồn. Họ nói toàn là tiếng Hồi, lại rất nhanh. Tuy Lục Phi Thanh đã ở vùng biên giới nhiều năm, nhưng cũng không sao hiểu nổi. Ông bèn nhẹ nhàng vén một góc lều lên, ghé mắt nhìn vào trong.

Trong lều có hai ngọn đèn dầu, dưới đất trải thảm, có rất nhiều người ngồi. Đây chính là đoàn thương gia người Hồi đã gặp ban ngày. Lúc này có một giọng nói thánh thót cất lên, Lục Phi Thanh đưa mắt nhìn sang thì thấy người nói chính là cô gái áo vàng. Nàng nói xong bèn xoay tay rút trên thắt lưng ra một thanh trủy thủ sáng đến chói mắt, đưa mũi trủy thủ khê đâm vào ngón trỏ bên trái của mình, nhỏ mấy giọt máu tươi vào cái chén đựng sữa ngựa.

Những người còn lại trong lều cũng rút dao ra, mỗi người nhỏ mấy giọt máu vào chén sữa của mình. Rồi phụ thân của cô gái áo vàng, chính là người Hồi to lớn rậm râu kia, nâng chén lên lớn tiếng nói mấy câu. Lục Phi Thanh chỉ hiểu vài chữ, kinh Coran với quê hương gì gì đó. Sau đó cô gái áo vàng lại cất tiếng đồng rạc: “Nếu không đoạt lại được cuốn kinh Coran thần thánh này, thì chết cũng không về quê hương nữa”.

Mọi người Hồi trong lều đều tuyên thệ theo như thế. Tuy ánh đèn ảm đạm, nhưng cũng đủ thấy trên mặt người nào cũng đầy vẻ khảng khái quyết tâm. Mọi người thề xong thì nâng chén lên uống cạn, rồi xuống giọng thầm thì nói chuyện, dường như đang bàn tính chuyện gì đó. Lục Phi Thanh hiểu lơ mơ là nhóm người Hồi này có một bộ kinh sách quý báu vừa bị cướp mất, bây giờ đang muốn đoạt lại.

Lục Phi Thanh suy đoán không lầm. Nhóm người Hồi tộc này thuộc một bộ lạc du mục ở phía bắc Thiên Sơn, dòng dõi của người Hồi Hột đời Đường, tính khí vừa cao thượng vừa dũng mãnh cương cường. Xưa nay họ không chịu để triều đình thống trị, tự chia bộ lạc ra mà sống. Vào đời nhà Nguyên, người Mông Cổ tự cao tự đại đã khinh miệt gọi họ là người Duy Ngô Nhĩ. Sau này, những người ăn nói khách sáo hơn thì gọi họ là dân Hồi tộc. Thật ra hình dáng và tập tục của họ khác hẳn với người Hồi ở trung nguyên, cũng không cùng chủng tộc, chẳng qua chỉ cùng theo Hồi giáo.

Bộ tộc này khá đông người, tổng số đến gần hai chục vạn dân. Người cao lớn nhất tên là Mộc Trác Luân, thủ lĩnh bộ tộc này, võ công cao cường, nhân nghĩa công chính, rất được dân chúng yêu mến. Cô gái áo vàng này là con gái của y, tên gọi Hoắc Thanh Đồng. Nàng thích mặc áo màu vàng, trên mũ thường cắm một chiếc lông vũ màu xanh thùy, từ đó mà có ngoại hiệu rất đẹp. Trong võ lâm vùng nam bắc Thiên Sơn, rất nhiều người biết tiếng Thúy vũ hoàng sam Hoắc Thanh Đồng.

Bộ tộc này sống kiểu du mục, ngao du trên đại mạc mênh mông thật là phiêu diêu khoáng lạc. Nhưng rồi thế lực của triều đình nhà Thanh lan tràn đến vùng biên ải, trưng thu thuế má càng lúc càng nhiều. Lúc đầu Mộc Trác Luân còn nhượng bộ cho được việc, cố gắng tìm cách cung ứng. Nào ngờ triều đình lòng tham không đáy, khiến cho bộ tộc sinh sống mỗi ngày một khó. Mộc Trác Luân đã thương lượng với người trong tộc, ai cũng thấy nếu tiếp tục như thế thì không sao sống nổi, nên mấy lần phái người đi gặp người có quyền thế, xin giảm thuế má trưng thu.

Không ngờ thuế má không được giảm, mà còn làm cho triều đình nhà Thanh nảy dạ nghi ngờ. Phó đô thống Hoàng Kỳ Mãn Châu Định Biên tướng quân Triệu Tuệ, lúc đó phụng mệnh lo về quân cơ dọc vùng Thiên Sơn, biết bộ tộc này có một quyển kinh Coran chép tay, đời đời truyền lại. Bộ kinh này đem từ thánh địa Mecca của Hồi giáo về, đã được mấy chục đời thủ lĩnh bảo vệ thận trọng, đúng là thánh vật của bộ tộc người Hồi này.

Triệu Tuệ bèn nhân lúc Mộc Trác Luân có việc đi xa, phái cao thủ đi cướp lấy quyển kinh. Y muốn dùng vật này để uy hiếp cho người Hồi hết đường phản kháng. Lúc về, Mộc Trác Luân triệu tập đại hội vùng sa mạc, thống lãnh nhiều người đi về hướng đông đoạt lại bộ kinh. Họ đã lập thệ, cho dù xương cốt phơi vùng quan nội cũng phải đem được thánh kinh về lại quê nhà. Lúc này họ đang làm lễ cầu kinh buổi tối, mọi người trân trọng thề thốt.

Lục Phi Thanh đã biết mưu đồ của nhóm người Hồi này không có liên quan gì đến mình, nên không muốn nghe tiếp nữa. Ông đang muốn buông góc lều xuống chạy về, đột nhiên thấy mọi người Hồi trong lều đều nằm hết xuống đất để cầu nguyện. Ông biết dễ bị nhìn thấy, bèn vội vàng đứng dậy. Nào ngờ trong chớp nhoáng đó, Hoắc Thanh Đồng đã kịp phát hiện bên ngoài lều có người thám thính. Nàng nói nhỏ với cha nằm bên cạnh, rồi lập tức tung người ra khỏi lều, nhìn thấy một bóng người đang chạy vào trong rừng, thân pháp cực nhanh. Nàng vung tay phải lên, ném theo một cục thiết liên tử.

Lục Phi Thanh nghe tiếng gió sau lưng, biết có ám khí bắn tới. Ông hơi nghiêng người né tránh, đưa ngón trỏ bên phải ra nhắm chính xác viên thiết liên tử lúc nó bay qua, gõ nhẹ xuống một cái. Ám khí đang bay đột nhiên rơi xuống. Tay trái ông vẫn đang cầm bình trà, dùng hai ngón tay mở nắp bình ra hứng, thiết liên tử rơi tùm vào trong. Ông không quay đầu lại làm gì, cứ thi triển khinh công chạy nhanh về khách sạn.

Về đến khách sạn thì mọi người đã ngủ say. Tên tiểu nhị hỏi: “Lão tiên sinh đi dạo lâu như vậy, chắc để thưởng thức ban đêm yên tĩnh phải không”? Lục Phi Thanh âm ừ cho qua chuyện rồi vào phòng, lấy hòn thiết liên tử trong bình trà ra xem. Viên ám khí này đúc bằng thép tinh luyện, bên trên có khắc một cái lông vũ. Ông bèn tiện tay bỏ vào túi mình.

o O o

Sáng sớm hôm sau, đoàn người bảo tiêu khởi hành trước. Tiếng hô tiêu ngữ Ngã Võ Duy Dương vang dội, rồi cả bọn lên đường, ngọn tiêu kỳ bát quái của Trấn Viễn tiêu cục dẫn đầu. Lục Phi Thanh nhìn thấy hành lý trên lưng lừa không nặng lắm, bọn tiêu sư chỉ lo bảo vệ Diêm Thế Khôi. Hiển nhiên cái bao vải đỏ mới thật sự là thứ cần bảo vệ. Tiêu cục cũng có luật lệ của tiêu cục, rất nhiều người chỉ làm một việc là bảo vệ cái bao, nhưng trong bao đựng thứ gì thì họ cũng không thém để ý.

Khi bọn bảo tiêu đi khuất, Tăng tham tướng cũng dẫn binh sĩ hộ tống Lý phu nhân lên đường. Đến trưa, họ ăn cơm ở Hoàng Nhai Tử. Đoạn đường này ngoằn ngoèo trên núi, dự tính chiều nay phải vượt qua ba quãng rất dài mới kịp đến Tam Đạo Câu dưới núi để nghỉ đêm.

Đường núi rất hiểm trở, càng đi càng dốc. Lý Nguyên Chỉ cùng Tăng tham tướng lúc nào cũng đi sát cỗ xe của phu nhân, chỉ sợ lừa bị sẩy chân là xe rơi xuống vực, dĩ nhiên người trong xe phải tan nát thịt xương.

Vào giờ thân thì đoàn người đã đến trấn Ô Kim, thấy bọn tiêu cục đang nghỉ ngơi ở đó. Tăng tham tướng cũng cho đoàn người nghỉ ngơi chốc lát. Hai bên trấn Ô Kim toàn là núi cao, chính giữa có một con đường lên núi rất dốc, dọc đường khó có chỗ dừng chân, phải đi một hơi lên tới đỉnh. Lục Phi Thanh đi ở sau cùng, không muốn giáp mặt đám người trong tiêu cục.

Sau khi nghỉ ngơi xong, mọi người bắt đầu tiến vào hẻm núi. Đoàn người tiêu cục cùng với thủ hạ của Tăng tham tướng nối đuôi nhau thành một con rồng dài. Người vật đều thở hổn hển trào lên, bọn mã phu luôn mồm quát tháo, giục ngựa đi nhanh.

Lục Phi Thanh bỗng thấy có bóng người thấp thoáng trên một đỉnh núi bên phải, hình như đang theo dõi. Sau đó ông nghe thấy tiếng chuông lạc đà, một đoàn người Hồi cưỡi lạc đà và ngựa đang từ đỉnh núi trước mặt phi xuống ào ào. Tiếng vó ngựa vang lên gấp rút, khí thế giống như núi lở.

Bọn bảo tiêu hô hoán âm lên, kêu đối phương đi chậm lại. Đồng Triệu Hòa quát tháo: “Ê này! Bọn mù kia, trong nhà chết mấy con mẹ mà đi đưa ma gấp thế”?

Trong chốc lát đám người Hồi đã chạy tới gần, bảy tám kỵ sĩ đi đầu đột nhiên

cất tiếng hú vang. Tiếng hú rất dài, ngân vang cả một vùng thung lũng. Lúc đó, hai bên đỉnh núi đều có người lơ nhố đứng dậy hú theo. Bọn người tiêu cực không nén nổi phải giật mình kinh hãi.

Rồi trong đám người Hồi có tiếng sáo nổi lên, hai con ngựa phi nhanh tới, chạy qua mặt Diêm Thế Khôi, nhắm thẳng tới Diêm Thế Chương đang đứng sau lưng hắn. Đồng thời có bốn con lạc đà chạy tới bao vây Diêm Thế Khôi. Diêm gia huynh đệ đã đánh quen trăm trận, nhìn thấy tình thế khác lạ bèn rút binh khí ra ứng chiến.

Mấy người Hồi cười lạc đà đột nhiên lấy đại thiết trùy ra, vung lên bằng cả hai tay, đập thẳng xuống đầu Diêm Thế Khôi. Đường núi chật hẹp, không có chỗ quay đầu xoay trở, mà lúc này đông người lại càng chật chội. Bốn người Hồi thân hình to khỏe, cười trên lưng lạc đà từ cao đánh xuống, bốn quả đại thiết trùy mỗi quả nặng tới trăm cân. Dù võ nghệ của Diêm Thế Khôi có giỏi gấp đôi cũng không sao tránh né, lập tức cả người lẫn ngựa bị đập thành một đám máu thịt lẫn lộn.

Cô gái áo vàng Hoắc Thanh Đồng từ giữa đoàn người Hồi phóng tới, tung người nhảy xuống ngựa, vung trường kiếm cắt đứt một bên dây buộc cái bao vải màu đỏ trên lưng Diêm Thế Khôi. Dây bên kia chưa kịp cắt, nàng đột nhiên nghe sau lưng có tiếng gió rít lên như binh khí đánh tới.

Hoắc Thanh Đồng nghiêng mình tránh né, không cần biết kẻ địch là ai, cứ đưa kiếm cắt đứt nốt đầu kia của sợi dây. Không ngờ kiếm pháp của địch rất nhanh, đảo lại chém ngang lưng nàng, không để nàng đưa tay nhặt cái bao vải đó. Hoắc Thanh Đồng không có cách nào tránh né, phải xoay kiếm lại đỡ. Hai thanh kiếm chạm nhau bắn lửa tung tóe, nàng bỗng giật mình vì địch thủ võ công không tệ. Nhưng lúc này nàng không có thì giờ suy tính, cứ đưa tay trái ra nhặt cái bao vải. Trường kiếm của địch giống như bóng theo hình, đâm thẳng vào cổ tay trái nàng. Tay trái của Hoắc Thanh Đồng phải rút lại, tay phải cầm kiếm đâm thẳng ra. Khi ngẩng đầu lên nhìn, nàng mới thấy người ba lần liên tiếp cản trở mình là một thiếu niên tuấn tú, cũng chính là thằng cha vô lễ hôm qua chòng chọc nhìn mình. Nàng giận giữ không nén nổi, veo véo đánh ngay ba chiêu, trận tỉ đấu đã khai diễn.

Người đó chính là Lý Nguyên Chỉ đang cải nam trang. Nàng nhìn thấy đoàn thương nhân người Hồi đột kích cướp tiêu, lẽ ra cũng muốn đứng ngoài mà xem náo nhiệt. Nhưng nàng đột nhiên nhìn thấy cô gái áo vàng phóng ra cướp cái bao vải màu đỏ, mà đây chính là cô gái hôm qua vật lông bươm ngựa của mình, lại còn được sư phụ mình khen giỏi võ công. Trong lòng Lý Nguyên Chỉ không phục, khi thấy bọn bảo tiêu đánh nhau với người Hồi thì không cần biết ai phải ai trái, cứ thi triển khinh công xông tới, so tài với cô gái áo vàng.

Hoắc Thanh Đồng liên tiếp phóng ra ba kiếm đều bị Lý Nguyên Chỉ hóa giải, không nén nổi chút lo âu. Họ đã điều tra biết được tướng quân Triệu Tuệ thuê

Trần Viễn tiêu cục hộ tổng bộ kinh Coran về Bắc Kinh. Bọn tiêu sư đều lo bảo vệ cái bọc vải màu đỏ này, nhất định trong đó cất cuốn thánh kinh của bộ tộc mình. Địch thủ võ công không tệ lắm, nếu đánh nhau quang minh chính đại thì chưa chắc thành công, nên Hoắc Thanh Đồng mới bàn kế mai phục ở hẻm núi Ô Kim này. Nàng định bất ngờ đột kích, nếu đoạt lại được thánh kinh thì lập tức chạy trở về tây, nào ngờ giữa đường lại có thiếu niên này cản trở.

Hoắc Thanh Đồng thấy thời cơ đã mất, cũng không muốn đánh lâu làm gì. Nàng đột nhiên biến đổi kiếm pháp, thi triển tuyệt kỹ Tam Phân kiếm thuật của phái Thiên Sơn, chỉ mấy chiêu đã ép Lý Nguyên Chỉ lùi lại liên tục.

Gọi là Tam Phân, vì mỗi chiêu kiếm trong Tam Phân kiếm thuật chỉ sử đến một phần ba. Địch vừa muốn chống đỡ thì ta đã biến chiêu rồi, trong một chiêu ẩn tàng đến ba chiêu khác, thật là vừa phức tạp vừa nhanh chóng. Kiếm thuật này hoàn toàn không có thế thủ, chiêu nào cũng chỉ tấn công.

Lý Nguyên Chỉ nhìn thấy cô gái áo vàng sử chiêu Băng Hà Đảo Tả đâm thẳng qua, lập tức hướng mũi kiếm lên trên, ra chiêu Triều Thiên Nhất Trụ để chống đỡ. Nào ngờ kiếm của đối phương chưa đi hết tầm, cách người mới hai thước đã biến thành chiêu Thiên Lý Lưu Sa, từ đâm thẳng thành phạt ngang. Lý Nguyên Chỉ giật mình, vội vàng xoay kiếm lại, rút về bảo vệ trung lộ. Thật kỳ lạ, thế phạt ngang của đối phương xem ra kinh lực đầy đủ, nhưng lưỡi kiếm chưa đến nơi lại đột nhiên biến thành chiêu Phong Quyện Trường Thảo chém vèo tới chân trái, buộc Lý Nguyên Chỉ phải lùi ngay một bước, cố gắng lắm mới tránh né được. Hoắc Thanh Đồng lại biến thành chiêu Cử Hỏa Liệu Thiên, từ dưới hướng lên đâm vào cánh tay trái. Khi Lý Nguyên Chỉ đỡ chiêu này, đối phương lại thay đổi chiêu thức thành Tuyết Trung Kỳ Liên. Mỗi chiêu của nàng đều có thế như tên lấp trên cung, ẩn chứa kinh lực rất mạnh, bất cứ lúc nào cũng có thể gây nguy hiểm.

Hai người đã giao đấu mười mấy chiêu mà hai thanh kiếm chưa chạm nhau một lần nào, đó là vì mỗi chiêu của Hoắc Thanh Đồng chỉ sử có một phần ba, vừa đợi đối phương chống đỡ đã biến thành chiêu thức khác. Hoắc Thanh Đồng cứ đâm chém vùn vụt, lưỡi kiếm không lúc nào rời khỏi đối phương tới một thước. Lý Nguyên Chỉ bị nàng ép đến loạn cả tay chân, không ngừng lùi bước. Nếu không đón đỡ, thì không chừng hư chiêu của đối thủ lại trở thành thực chiêu, mà đón đỡ thì chiêu thức của đối phương chỉ sử tới một phần ba là biến đổi. Mình sử được một chiêu thì đối phương đã kịp biến đến ba chiêu rồi, dù tốc độ mình nhanh hơn cũng không sao đỡ kịp, nên trong lòng nàng kinh hoảng, phải liên tiếp rút lui. Thực ra Nhu Vân kiếm thuật của nàng đã luyện đến sáu bảy thành hỏa hầu, chỉ cần định lại tâm thần, giữ môn hộ thận trọng, thì chưa chắc đã thua. Nhưng dù sao thì nàng cũng mới giao đấu lần đầu, hoàn toàn chưa có kinh nghiệm. Đột nhiên thấy kiếm pháp của đối phương nhanh gấp ba mình, dĩ nhiên phải hoảng sợ, đón đỡ không kịp nên chỉ còn đường rút lui tránh né.

Hoắc Thanh Đồng cũng không đuổi theo, lập tức quay người lại. Nàng nhìn

thấy một người ốm yếu từ bên mình Diêm Thế Khôi đứng dậy, trong tay đã ôm cái bao vải đỏ. Hoắc Thanh Đồng đưa kiếm đâm tới. Người đó kêu lên: “Úi chà! Đồng đại gia phải rút lui thôi”.

Thì ra đây chính là tên Đồng Triệu Hòa mồm mép thói tha. Hấn không dám tiếp chiêu, nhảy một cái đã lùi ra ba bước. Hoắc Thanh Đồng rượt theo, vung kiếm chém từ trên xuống, nhưng tới ngang tầm ngực thì bị Ngũ Hành Luân cản trở. Thì ra Diêm Thế Chương đã tới nơi đón đỡ rồi.

Lần này Hoắc Thanh Đồng đã có kế hoạch chu toàn, trước sau đều dùng những con lạc đà to lớn để ngăn cách bọn người trong tiêu cục, không cho chúng tiếp ứng lẫn nhau. Phía sau có phụ thân của nàng là Mộc Trác Luân, tay cầm trường đao cản trở hai tên tiêu sư Tái Vĩnh Minh và Tiền Chính Luân. Ông lấy một chống hai mà vẫn công nhiều thủ ít, nhưng rốt cuộc vẫn bị Diêm Thế Chương lọt qua được.

Tên này nhìn thấy huynh chưởng bị bốn ngọn thiết trùy đập nát, quên cả hiểm nguy, từ trên lưng ngựa lộn người bay qua mấy con lạc đà. Ngũ Hành Luân bên tay trái vừa đánh ra đã chặt đứt cánh tay cầm thiết trùy của một người Hồi, gã này lập tức nhào xuống lạc đà. Một người Hồi khác tiến lên cản trở, Diêm Thế Chương đợi thiết trùy tới nơi mới nghiêng người tránh né, Song Luân dồn hết qua tay trái, còn tay phải chụp trúng mạch môn đối thủ. Đại thiết trùy nặng cả trăm cân, thế công cực kỳ mãnh liệt, nhưng người Hồi đó đã bị y thuận thế lôi xuống khỏi lạc đà, thiết trùy tự đánh trúng ngực mình, chỉ hộc lên một tiếng là phun máu tươi ra chết.

Trong lúc hỗn loạn, Đồng Triệu Hòa thấy cái bao vải đỏ không ai bảo vệ, bèn bấm gan lèn tới nhặt lấy. Diêm Thế Chương thấy hấn bị Hoắc Thanh Đồng truy đuổi, biết tên này võ nghệ tầm thường bèn qua đỡ giúp.

Hoắc Thanh Đồng đấu với Diêm Thế Chương được mấy chiêu, cảm thấy đối phương chiêu thức đã cao cường, lại khỏe như hùm beo, quả là xứng tay đối thủ. Nàng đang sợ thiếu niên tuần tú kia tiếp tục xông tới trợ chiến, thì bỗng nghe hai bên núi có tiếng sáo vang lên. Đó là tín hiệu rút lui, cho biết bên tiêu cục có người tiếp ứng. Nàng ngẩng đầu lên thấy Đồng Triệu Hòa đang chạy vội lên núi, bèn thi triển Tam Phân kiếm thuật cố gắng ép Diêm Thế Chương lùi hai bước, rồi vung kiếm đuổi theo.

Tiếng sáo càng lúc càng vang dội. Mộc Trác Luân lớn tiếng la lên: “Thanh Đồng! Lùi nhanh”!

Hoắc Thanh Đồng dừng lại không đuổi nữa, đốc thúc quân mình đưa người chết và người bị thương lên lưng ngựa và lạc đà, rồi cả đoàn chạy lên đỉnh núi. Phía trước có mấy chục quân Thanh cản đường, Tăng Đồ Nam ruổi ngựa lên trước, hoành thương ngang ngực hét lên: “Rợ Hồi cả gan, muốn tạo phản phải không”?

Hai cục thiết liên tử của Hoắc Thanh Đồng lập tức đánh trúng hai bàn tay của Tăng tham tướng. Mấy tiếng leng keng vang lên, ngọn thiết thương đã rơi xuống

đất.

Mộc Trác Luân vùng cao trường đao, đi trước mở đường. Cả đoàn người Hồi cùng đổ xô tới bọn quân Thanh, chúng bắt buộc phải dạt ra nhường lối. Tiền Chính Luân và Tái Vĩnh Minh đã đuổi đến nơi, lại đánh nhau với Hoắc Thanh Đồng. Giữa đoàn người Hồi có một con ngựa bay vọt ra, người trên ngựa la lên: “Nhị muội! Lui trước đi”! Đây chính là Hoắc A Y, huynh trưởng của Hoắc Thanh Đồng, vùng một cây thương lớn đón đỡ hai tên tiêu sư.

Hoắc Thanh Đồng nhún chân nhảy lên ngựa, rồi hai anh em vừa đánh vừa lùi. Đột nhiên tiếng sáo trên đỉnh núi nổi lên gấp rút, Hoắc A Y cùng Hoắc Thanh Đồng thúc ngựa chạy nhanh. Diêm Thế Chương đuổi theo, nhưng bị Hoắc Thanh Đồng phóng hai viên thiết liên tử nhằm vào ngực nên phải dừng bước, vùng Ngũ Hành Luân để gạt thiết liên tử văng đi.

Hai bên núi bắt đầu lăn những tảng đá lớn xuống, mười mấy tên Thanh binh lập tức vỡ đầu chảy máu. Trong lúc hỗn loạn, đoàn người Hồi tộc đã rời xa.

Diêm Thế Chương thấy huynh trưởng của mình chết một cách thê thảm, chỉ biết ôm lấy thi thể nát bét đó mà khóc lóc. Tiền Chính Luân và Tái Vĩnh Minh đến bên khuyên can mãi, hấn mới lau nước mắt mà lên ngựa. Bọn người trong tiêu cục liền hốt cái xác này lên cỗ xe lớn.

Đồng Triệu Hòa dương dương đắc ý: “Nếu không nhờ Đồng đại gia tay chân mau lẹ, thì ông ấy chết thật uổng mạng”.

Trong lúc hai bên hỗn chiến, Lục Phi Thanh chỉ đứng bên mà nhìn. Còn Lý Nguyên Chỉ thì tuy bị Hoắc Thanh Đồng đẩy lùi, nhưng dù sao cũng đã tương trợ thành công cho tiêu cục, không để người Hồi đắc thủ, nên trong lòng nàng đang thấy tự đắc. Thế mà Diêm Thế Chương đau lòng khóc anh, còn bọn tiêu sư còn phải lo lắng cứu chữa người bị thương, hoàn toàn chẳng có ai tới nói một tiếng cảm ơn nàng. Dĩ nhiên cô đại tiểu thư này hết sức không vui.

Đồng Triệu Hòa thấy Tăng Đồ Nam phục sức kiêu võ quan, bèn chạy tới nói mấy câu khách sáo, vẫn không đếm xỉa gì đến Lý Nguyên Chỉ, khiến nàng càng tức tối. Nào ngờ Lục Phi Thanh lại giận giữ giáo huấn nàng một phen, nào là không nên tự động ra tay phá hư đại sự của người ta, nào là chẳng có lý do gì để kết nhiều oan gia như thế, nào là người trong tiêu cục tốt ít xấu nhiều, nào là không nên phí sức giúp cho điều ác. Tóm tắt là cô nàng bị mắng đến vuốt mặt không kịp.

o o o

Qua khỏi đoạn đường núi, vào khoảng hoàng hôn đã đến Tam Đạo Câu, đó là một thị trấn không lớn không nhỏ. Bọn mã phu đều nói là ở Tam Đạo Câu này chỉ có một tiệm ăn kiêm khách sạn mà thôi. Khi vào thị trấn, cả bọn người tiêu cục và

bọn Tăng Đồ Nam đều phải tới đây ăn nghỉ. Ở vùng biên cương, chỗ nào cũng thô lậu. Khách sạn này vách đất, nền cũng đất, bài trí hết sức đơn giản.

Đồng Triệu Hòa không thấy bọn người hầu trong khách sạn ra đón tiếp, lập tức ngoác mồm ra thóa mạ: “Chẳng lẽ bọn tiểu nhị trong tiệm này chết tiệt hết rồi hay sao, con mẹ mười tám đời tổ tông nhà nó”. Lý Nguyên Chỉ chau mày, trước giờ nàng chưa bao giờ nghe thấy người ta mắng nhiếc thô lỗ như vậy trước mặt mình.

Lúc cả đoàn người vào cửa, đột nhiên nghe thấy trong nhà vang ra tiếng binh khí khua loảng xoảng. Lý Nguyên Chỉ cả mừng, lại có chuyện náo nhiệt để xem, bèn nhanh chân chạy vào trước.

Trong sảnh đường chẳng có bóng người nào, vào tới sân trong thì thấy một thiếu phụ đầu tóc rối tung, đang ác chiến với bốn nam nhân. Thiếu phụ mặt mũi xanh xao, tay trái cầm trường đao, đang liều chết chống cự. Lý Nguyên Chỉ đứng xem mấy hiệp, thấy dường như bốn người kia đang muốn tấn công vào trong, nhưng bị thiếu phụ cố sống cố chết cản trở. Bốn tên đó võ công cũng không tệ, một người sử dụng nhuyễn tiên, một người dùng đôi hoài trượng, một người dùng quỉ đầu đao, một lão già sử kiếm.

Lúc này Lục Phi Thanh cũng đã vào tới sân, đang thắc mắc không hiểu tại sao dọc đường lại gặp toàn những người biết võ công.

Ông thấy người sử dụng hoài trượng vung cả cặp trượng lên ra sức đánh xuống đầu thiếu phụ. Thiếu phụ không dám công nhiên đánh đỡ nên tránh sang bên trái, thì nhuyễn tiên đã quất tới ngang lưng. Đoản đao bên tay phải của thiếu phụ chuyển nhanh như gió, đâm thẳng vào cổ tay phải của địch. Khi ngọn nhuyễn tiên cuộn đến, trường đao của thiếu phụ đã thu về gạt, nên không bị quấn lấy. Nhưng quỉ đầu đao đã chém tới, cùng lúc với thanh kiếm đâm vào sau lưng. Đoản đao bên tay phải của thiếu phụ gạt được thanh kiếm, nhưng địch tấn công hai phía nên không né hết kịp, liền bị thanh quỉ đầu đao chém trúng bả vai trái.

Thiếu phụ trúng một đao, nhưng trận ác chiến vẫn không dừng lại. Mỗi lần nàng huy động song đao là máu tươi lại bắn ra. Hán tử cầm nhuyễn tiên la lên: “Dừng lấy mạng nó, phải bắt sống”.

Lục Phi Thanh nhìn thấy bốn nam nhân vây đánh một nữ nhân, không khỏi động lòng nghĩa hiệp. Tuy thân ông đang mang trọng án, nhưng quyết định phải ra tay can thiệp.

Lúc này hán tử sử hoài trượng lại vung song trượng đánh ngang, thiếu phụ phải cố lắm mới né khỏi. Trong lúc gấp rút, nàng chỉ gượng vung đoản đao bên tay phải đánh trả một đao, nhưng bên tay trái lại có một chiêu kiếm phóng tới. Thiếu phụ đưa nghiêng trường đao ra chống đỡ, nhưng kinh lực đối phương quá mạnh, mà tay trái mình đã bị thương lên khí lực đã giảm mất nhiều. Vì thế khi đao kiếm chạm nhau, trường đao lập tức rơi xuống đất nghe choảng một tiếng. Địch thủ đã

thắng thế quyết không chịu thôi, trường kiếm lại thừa thế tấn công. Thiếu phụ đành phải tránh né sang bên phải, bỏ ngỏ cánh cửa đang trông giữ. Nhân cơ hội đó, đại hán cầm quỷ đầu đao chạy vào phòng nhanh như chớp.

Thiếu phụ không kể gì đến binh khí tấn công sau lưng, cứ thò tay trái chạy vào bọc rồi vấy ra một cái, hai lưỡi phi đao đã bắn ngay vào sau lưng hán tử sử đao. Tên này biết chắc thiếu phụ đang bị ba người phe mình vây hãm, nên không để ý gì đến sau lưng. Đến khi nghe tiếng gió sau gáy thì hán tránh không kịp nữa, chỉ vội vàng hơi cúi đầu xuống. Một lưỡi phi đao cắm vào cánh cửa, còn lưỡi kia đã ghim vào lưng hán.

May mà tay trái của thiếu phụ đã bị thương nên kinh lực không đầy đủ, nếu không thì lưỡi phi đao này đã lấy mạng hán rồi. Nhưng hán cũng thét lên một tiếng, vội vàng lui ra, rút phi đao ra khỏi lưng mình. Lúc này thiếu phụ lại bị hoài trượng đánh trúng một phát, lão đảo suýt ngã, nhưng vừa thấy kẻ địch lùi ra là lập tức tiến vào đứng ngay giữa cửa mà ngăn địch.

Lục Phi Thanh bảo Lý Nguyên Chỉ: “Con mau đi giải vây cho thiếu phụ kia, nếu không thắng thì sư phụ sẽ giúp”.

Lý Nguyên Chỉ đang nóng lòng muốn thử sức, vừa nghe sư phụ nói câu này đã vội vàng nhảy tới, vừa vung kiếm vù vù vừa quát: “Bốn nam nhân mà đánh một nữ nhân, da mặt có dày quá không”? Bốn tên kia thấy có người can thiệp, còn bên mình lại có người bị thương, bèn huýt sáo một tiếng rồi kéo nhau rời khỏi khách sạn đó.

Thiếu phụ lúc này mặt không còn chút máu, đứng dựa vào cửa thở hổn hển. Lý Nguyên Chỉ bèn khẽ hỏi: “Tại sao chúng hiếp đáp phu nhân thế”? Thiếu phụ chưa kịp nói câu nào, Tăng Đồ Nam đã chạy tới lên tiếng: “Lý phu nhân cho gọi đại cô nương”. Rồi y hạ giọng bảo Lý Nguyên Chỉ: “Phu nhân vừa nghe nói đại tiểu thư đánh nhau đã hoảng sợ, tiểu thư mau mau tới vấn an đi”.

Thiếu phụ nhìn thấy Tăng Đồ Nam mặc y phục võ quan, lập tức thay đổi sắc mặt, không đếm xỉa gì đến Lý Nguyên Chỉ nữa, nhổ lưỡi phi đao cắm trên cửa xuống, rồi chạy vào phòng, đóng cửa nghe “sầm” một tiếng.

Lý Nguyên Chỉ cảm thấy không thoải mái, bèn quay đầu lại bảo Tăng Đồ Nam: “Được, đi thì đi”. Lúc đi đến cạnh Lục Phi Thanh, nàng hỏi: “Sư phụ! Sao họ lại đánh nhau quyết liệt như thế”?

Lục Phi Thanh đáp: “Nhiều phần là do ân oán giang hồ. Chuyện này chưa xong đâu, chắc chắn bốn người đó còn tìm đến nữa”.

Ông đang muốn dặn dò gì đó, đột nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng la lớn: “Con mẹ nó! Người nói không có phòng tốt, sợ lão gia không có tiền phải không”? Thanh âm này chính là của tiêu sư Đồng Triệu Hòa.

Tiểu nhị vội đáp: “Đại gia đừng giận giữ, bọn tiểu nhân mở tiệm làm ăn, sao

dám đắc tội với các vị đại gia. Thật sự là mấy căn phòng tốt đều có khách ở cả rồi”.

Đồng Triệu Hòa lớn tiếng: “Loại người nào mà dám ở phòng tốt, để ta xem thử”. Hấn vừa nói vừa tiến vào trong sân.

Đúng lúc này cửa căn phòng kia hé mở, thiếu phụ thò đầu ra ngoài bảo tên tiểu nhị: “Làm phiền cho ít nước nóng”. Tiểu nhị vâng dạ rồi chạy đi ngay.

Đồng Triệu Hòa nhìn thấy thiếu phụ kia da dẻ trắng trẻo, mặt mày diễm lệ, cổ tay trái còn đeo một xâu chuỗi ngọc, hạt nào cũng tròn trịa càng làm cho cổ tay xinh đẹp của nàng trông như ngọc chuốt. Hấn không nén nổi rung động trong lòng, nuốt nước miếng ừng ực, mắt đảo lia đảo lịa. Thiếu phụ nói giọng Giang Nam mà bất chước thổ âm phương bắc, âm sắc không chuẩn nhưng thánh thót hiền hòa, lạ tai lại càng thú vị. Đồng Triệu Hòa càng ngứa ngáy, bèn lớn tiếng la: “Đồng đại gia qua lại con đường này bảo tiêu đã mấy chục lần rồi, xưa nay chưa từng chịu ở phòng thường. Chẳng lẽ căn phòng tốt này không nhường cho đại gia được hay sao”?

Hấn vừa la lên, đã thừa cơ cửa phòng của thiếu phụ chưa đóng kín, xông thẳng vào bên trong đó. Bọn tiêu sư vội vàng đưa tay kéo lại, nhưng không kịp.

Thiếu phụ thấy Đồng Triệu Hòa xông vào trong phòng, kêu lên một tiếng toan cản trở, nhưng bất ngờ cảm thấy đùi mình nhói đau một cái, phải ngồi phịch xuống ghế. Vừa rồi bên đùi này đã chịu một đòn hoài trọng, vết thương không nhẹ.

Đồng Triệu Hòa vào trong phòng, nhìn thấy trên giường có một nam nhân. Trong phòng rất tối nên không nhìn rõ diện mạo, chỉ thấy đầu của ông ta bằng đầy vải trắng, tay phải thì treo lên cổ bằng một miếng vải, một bên đùi lộ ra ngoài chần cũng có băng bó, dường như trên người chỗ nào cũng có thương tích.

Người nằm trên giường nhìn thấy Đồng Triệu Hòa vào phòng liền hỏi: “Ai thế”?

Đồng Triệu Hòa đáp: “Đồng mỗ là tiêu sư của Trấn Viễn tiêu cục, đi bảo tiêu ngang qua Tam Đạo Câu, không có phòng tốt để ở, phiền huynh nhường cho ta một lần. Mỹ nhân này là ai, là thê tử hay tình nhân của huynh vậy”?

Người kia thều thào bảo: “Cút đi”! Hiển nhiên là y bị thương nặng quá, nên không sao quát lớn được.

Vừa rồi Đồng Triệu Hòa không nhìn thấy thiếu phụ ác đấu với bốn đại hán, nên bây giờ hấn nghĩ: “Một mục đàn bà, một thằng cha bị thương không nhúc nhích nổi, ta mà không nhân lúc này ép người chút ít thì chờ đến bao giờ”. Hấn mỉm cười bảo: “Nếu huynh không chịu nhường phòng cũng được. Thế thì ba người chúng ta tạm nằm chung một giường vậy, chịu khó một chút. Huynh cứ yên tâm, ta không nằm cạnh huynh để chạm vào vết thương đâu”.

Người nằm trên giường tức đến run lên. Thiếu phụ nhỏ nhẹ khuyên can: “Ca ca đừng chấp thẳng khí này, tình hình trước mắt chúng ta không nên kết thêm thù oán”. Rồi nàng quay sang bảo Đồng Triệu Hòa: “Đừng ở đây lắm nhảm nữa, ra ngoài nhanh lên”.

Đồng Triệu Hòa vừa cười vừa nói: “Ra ngoài làm chi, ở đây với muội không tốt hơn sao”? Người nằm trên giường bỗng cất giọng khàn khàn bảo: “Lại gần đây”!

Đồng Triệu Hòa tiến lên một bước, nói: “Để làm gì vậy? Huynh muốn xem ta có tuấn tú hay không ư”?

Người kia nói: “Ta nhìn chưa rõ”.

Đồng Triệu Hòa cười ha hả, lại bước một bước nữa: “Huynh cứ nhìn cho rõ đi. Thế này mới đúng là chọn bạn cùng giường chứ”...

Hắn chưa nói dứt câu, người kia bỗng hơi nhồm dậy, vươn tay trái điểm vào huyệt Khí Du của Đồng Triệu Hòa nhanh như điện chớp, rồi lại vỗ thêm một chưởng vào lưng. Đồng Triệu Hòa giống như một con khỉ hiểu phép cân đầu vôn, bay qua cửa phòng ra ngoài, rớt ngay giữa sân nghe “Bịch” một tiếng.

Hắn đã bị điểm huyệt, cứ nằm kêu la oai oái, nhưng thân thể không động dậy được chút nào. Một tên chuyên nghề hô khẩu hiệu là Tôn Lão Tam vội vàng chạy tới dìu hắn dậy, khẽ nói: “Đồng gia! Đừng gây chuyện với họ, hình như là Hồng Hoa Hội đó”.

Đồng Triệu Hòa la lớn: “Ái chà! Nhẹ thôi, chân của ta không động dậy được. Chúng là người của Hồng Hoa Hội ư, tại sao người biết”? Hắn sợ quá không nén nổi, bất giác toát mồ hôi lạnh đầy người.

Tôn Lão Tam đáp: “Chưởng quỹ của khách sạn nói thế. Vừa rồi có bốn vị công sai trong nha môn đến đây để bắt hai người này, đánh nhau một trận rồi thua chạy”.

Mọi người trong khách sạn nghe nói lại có đám đánh nhau, đều chạy tới xem. Diêm Thế Chương đã khâm niệm xong thi thể anh mình, cũng qua hỏi: “Có việc gì thế”?

Đồng Triệu Hòa kêu la: “Diêm Lục ca! Ta bị mấy thằng lỏi Hồng Hoa Hội điểm huyệt rồi. Chẳng lẽ chúng ta chịu thua hay sao”?

Diêm Thế Chương cau mày, xốc nách Đồng Triệu Hòa đứng dậy rồi bảo: “Về phòng rồi hãy nói. Người phải nghĩ đến danh tiếng của tiêu cục một chút. Đường đường là tiêu sư của Trấn Viễn tiêu cục mà bị đánh nằm dài dưới đất, không bò dậy được thì còn ra thể thống gì nữa”?

Nào ngờ hắn vừa buông tay ra, Đồng Triệu Hòa lại bủn rủn ngã lăn xuống đất, tiếp tục kêu gào: “Ta không còn chút sức lực nào nữa. Tôn Lão Tam! Con mẹ nó, người không đỡ ta được hay sao”?

Diêm Thế Chương thấy đúng là Đồng Triệu Hòa đã bị điểm huyết, bèn hỏi: “Người vừa đánh nhau với ai thế”?

Đồng Triệu Hòa đưa cặp mắt buồn rầu liếc lên một cái, muốn đưa tay chỉ trở cũng không được. Hắn nói: “Là thằng cháu loài rùa trong căn phòng đó”. Hắn muốn khiêu khích Diêm Thế Chương trả thù cho mình, bèn kiếm chuyện khích bác: “Con mẹ nó! Bọn thổ phỉ Hồng Hoa Hội đã giết Tiêu Văn Kỳ tam gia, bọn ta còn chưa rảnh nợ đi đòi nợ máu, thế mà dám đụng vào cả Đồng đại gia ta nữa”.

Tôn Lão Tam khề khuyên giải: “Đồng đại gia đừng thóa mạ nữa, chúng ta đừng gây chuyện với Hồng Hoa Hội. Lỡ mà đắc tội với họ thì sau này đi bảo tiêu sẽ phiền phức lắm đấy”.

Diêm Thế Chương nghe Đồng Triệu Hòa nói khích, cũng muốn đến xem thử thế nào. Nhưng hắn nghĩ bụng: “Thủ pháp điểm huyết của đối phương rất nặng, dĩ nhiên võ công cao cường, chưa chắc mình làm gì được. Huynh trưởng lại chết rồi, không có ai giúp sức”. Vì thế, hắn mới bước lên một bước đã lùi trở lại hai bước.

Lúc này tiêu sư Tiền Chính Luân cũng tới nơi, hỏi Tôn Lão Tam: “Người có chắc là bọn Hồng Hoa Hội không”?

Tôn Lão Tam ghé vào tai hắn khề nói: “Vừa rồi, lúc bốn công sai rời khỏi đây đã có dặn dò chưởng quỹ của khách sạn: Cặp vợ chồng này là khâm phạm của triều đình, là bọn cường đạo Hồng Hoa Hội mà hoàng thượng đã đặc biệt xuống chỉ truy nã. Họ còn dặn chưởng quỹ phải ở đây chú ý, nếu hai người rời khỏi thì phải lập tức báo tin. Lúc đó tiểu nhân đứng cạnh nghe rất rõ ràng”.

Tiền Chính Luân đã ngoại ngũ tuần, ăn chén cơm tiêu cục đã lâu, tuy võ nghệ không cao nhưng kiến thức rộng, tính khí trầm tĩnh. Hắn lập tức liếc mắt ra hiệu với Diêm Thế Chương rồi đỡ Đồng Triệu Hòa dậy.

Diêm Thế Chương hạ giọng hỏi: “Lai lịch thế nào”?

Tiền Chính Luân đáp: “Đúng là Hồng Hoa Hội. Chúng ta tạm nhường họ một bước, cứu chữa cho lão Đồng rồi tính sau”. Hắn quay lại hỏi Tôn Lão Tam: “Lúc này công sai đến bắt người, người có nhìn thấy không”?

Tôn Lão Tam hươ tay hươ chân, vừa chỉ trở vừa nói: “Đánh thật ghê hồn. Chỉ có một nữ nhân múa tít song đao, tay trái trường đao tay phải đoản đao, thế mà bốn đại hán cũng không làm gì nổi”. Thật ra thì bốn hán tử đó đã thương thiếu phụ rồi, nhưng hắn khoác lác thêm cho sướng miệng.

Tiền Chính Luân ngạc nhiên hỏi: “Đúng là người nhà Thần Đao Lạc gia rồi. Chắc là biết phóng phi đao phải không”?

Tôn Lão Tam lập tức gật đầu: “Đúng, đúng thế! Phi đao phóng ra là trúng, thủ pháp tuyệt vời”.

Tiền Chính Luân liền bảo Diêm Thế Chương: “Văn tứ đương gia của Hồng Hoa Hội đang ở đây”. Cả ba không nói gì nữa, giúp nhau dìu Đồng Triệu Hòa trở

về phòng.

Nãy giờ Lục Phi Thanh vẫn đứng bên quan sát, lúc bọn tiêu sư nói chuyện nhỏ nhẹ thì ông không nghe được, nhưng hai câu cuối cùng của Tiền Chính Luân thì nghe rất rõ ràng. Lúc này Lý Nguyên Chỉ chạy đến, thừa cơ năn nỉ: “Sư phụ! Lúc nào sư phụ dạy con điểm huyết đi, người ta điểm huyết hay quá”.

Lục Phi Thanh không lý gì đến nàng, cứ lăm bắm: “Đã là hậu nhân của Thần Dao Lạc gia, ta lại càng phải giúp”.

Lý Nguyên Chỉ hỏi: “Thần Dao Lạc gia là ai thế”?

Lục Phi Thanh đáp: “Thần Dao tên là Lạc Nguyên Thông, vốn là hảo bằng hữu của ta, nghe nói đã qua đời. Thiếu phụ vừa rồi giao đấu, hoàn toàn sử dụng chiêu thức của phái này, nếu không phải là con gái của Lạc Nguyên Thông thì cũng là đệ tử của ông ấy, thế mà ta không nhìn ra”. Ông lại thở dài tự trách, nghĩ thầm: “Ta ẩn cư ở vùng biên ải đã quá lâu, hoàn toàn không đi lại với người võ lâm, mọi chuyện năm xưa đã quên gần hết. Quả là tuổi tác lớn quá rồi, vô dụng quá rồi”.

Lúc này, hai tên tiêu sư Tiền Chính Luân và Đái Vĩnh Minh lại điu Đồng Triệu Hòa đến. Tôn Lão Tam đứng trước cửa phòng, hắng giọng một cái rồi lớn tiếng nói: “Tiền tiêu đầu, Đái tiêu đầu, Đồng tiêu đầu của Trấn Viễn tiêu cục đến đây, xin bái kiến Văn tứ đương gia của Hồng Hoa Hội”.

Cửa phòng mở ra nghe kệt một tiếng, thiếu phụ đứng ngay giữa cửa nhìn trừng trừng bốn người tiêu cục. Tôn Lão Tam đưa lên ba tấm danh thiếp, thiếu phụ không nhận, chỉ hỏi: “Có việc gì”?

Tiền Chính Luân lên tiếng: “Huynh đệ của bọn tại hạ có mắt không trông, không biết Văn tứ gia đang ở đây nên đắc tội cùng hai vị. Bọn tại hạ đến đây để xin lỗi giúp y. Mong rằng hai vị đại nhân đại lượng, bỏ qua đừng chấp nhất”. Nói xong, hấn chấp tay vái lạy. Đái Vĩnh Minh và Tôn Lão Tam cũng vái lạy theo.

Tiền Chính Luân lại tiếp: “Văn tứ phu nhân! Mặc dù tại hạ chưa có duyên gặp mặt, nhưng ngưỡng mộ oai danh của Văn tứ gia cùng phu nhân đã lâu. Tổng tiêu đầu Vương lão gia của bọn tại hạ đã từng gặp Vu lão đương gia, mà với lệnh tôn Thần đạo Lạc lão gia cũng có giao tình. Huynh đệ của tại hạ không biết giữ mồm, nói năng bậy bạ”...

Thiếu phụ cắt ngang lời hấn: “Văn đương gia đang bị thương, vừa chợp mắt. Lát nữa y tỉnh dậy, ta sẽ chuyển lời giùm quý vị. Không phải ta không biết lễ phép, nhưng quả thật y bị thương không nhẹ, mà đã hai ngày không được nghỉ ngơi đầy đủ”. Nói tới đây, sắc mặt nàng lộ rõ vẻ lo âu.

Tiền Chính Luân bèn hỏi: “Không hiểu Văn tứ gia bị thương như thế nào, bọn tại hạ cũng có đem thuốc kim sang”. Bản ý hấn muốn nịnh bợ, mong đối phương chữa trị cho Đồng Triệu Hòa.

Thiếu phụ cũng hiểu ý, bèn đáp: “Đa tạ các hạ, chúng ta cũng có thuốc rồi. Huyệt vừa bị điểm không phải là trọng huyệt. Lát nữa Văn đương gia tỉnh dậy, ta sẽ bảo tiểu nhị gọi các vị đến đây”. Tiền Chính Luân thấy đối phương nhận lời chữa trị, bèn xin phép cáo lui.

Thiếu phụ hỏi tiếp: “À này, làm sao các hạ biết được tên của chúng ta”?

Tiền Chính Luân đáp: “Đôi Uyên Ương Đào cùng mấy ngọn phi đao này, trên giang hồ còn ai không biết? Hơn nữa, nếu không phải Văn tứ gia thì còn ai có thủ pháp điểm huyệt tuyệt diệu thế này? Hai vị lại ở cùng một chỗ, thì hiển nhiên chính là Văn tứ gia Bôn Lô Thủ Văn Thái Lai và Văn tứ phu nhân Uyên ương đao Lạc Băng rồi”.

Thiếu phụ khẽ mỉm cười, vừa lòng vì Tiền Chính Luân tán dương phu quân nghe rất lọt tai.

Hai bên đối đáp, Lục Phi Thanh đều nghe hết. Ông thầm nghĩ: “Ta từng nghe Bôn Lô Thủ Văn Thái Lai là hảo hán tử, từ lâu đã nổi danh trong võ lâm vùng Giang Nam. Thì ra con bé Tiểu Băng đã lấy y rồi, thật là môn đăng hộ đối. Lại thêm Triệu tam đệ cùng Tây Xuyên Song Hiệp, rõ ràng Hồng Hoa Hội toàn là huynh đệ của ta, chẳng khác Đồ Long Bang gì mấy. Hôm nay gặp phải việc này, nếu Lục Phi Thanh mỗ còn phải tay võ đít bỏ đi, chỉ lo sáng suốt giữ mình, thì con mẹ nó, Miên Lý Châm này còn phải là con người nữa hay không”?

o O o